

Nó là như vậy

Viết lại theo “**Đóa sen trong Phật Đạo**”

Người Thầy siêu việt của Diệu Đức



NÓ LÀ NHƯ VẬY

“Nguyện xin cho tất cả các tu sĩ có ý chí mãnh liệt với sự kiên nhẫn vô hạn sẽ đạt được mọi điều mong ước trong thời gian ngắn nhất”

“SUBHAM”

Việc đòi và việc đạo, tuy hai mà là một.

Việc ĐẠO đưa con người đến chân lý, đến Giải thoát.

Còn việc đòi có khi sẽ đưa con người đến hố sâu, vực thẳm, đến những đường cùng không lối thoát.

Nhiệm vụ của mỗi chúng ta là tránh những tai họa đó và đưa người khác cũng tránh được như mình.

Hãy tránh những ham muốn, nó chỉ là một tàn thuốc nhen nhúm rồi bốc cháy tự lúc nào không hay.

Hãy sống với TÂM TỪ BI thật sự thì HỖ XÃ liền khởi.

Phải tôn trọng mình và mọi người, suy xét kỹ lưỡng mọi vấn đề trước khi hành động, xem tác hại việc mình làm sẽ như thế nào?!

SUBHAM

HÃY LÀM VIỆC MÌNH NÓI VÀ NÓI VIỆC MÌNH LÀM

Chúng tôi ghi lại dưới đây những câu chuyện nói lên một phần nào các nhân vật đã từng cư xử với nhau thật Vô minh. Họ không hề biết rằng hơn 500 năm sau họ lại gặp nhau trong cùng một con đường, trong cùng một tình thương bao la của Phật Pháp.

Giải thoát cho mình và cho tất cả chúng sanh... “Con đường hành Bồ Tát đạo”

Một thời vô minh đã qua đi, qua đi,... đã đè nặng trên vai mỗi người hàng núi ác nghiệp, đã để lại những “dấu vết” trên thân thể họ, trên ngôn ngữ cũng thói quen của họ, trên điệu bộ cùng suy tư của họ... và họ đều hiểu rằng: không còn con đường nào khác vì “nó là như vậy”.

Câu chuyện xảy ra vào năm 1427 tại một làng nhỏ, có cuộc sống nghèo nàn. Địa danh nơi ấy bây giờ là Thủ đô Bắc Kinh Trung Quốc.

Trong xóm nghèo ấy có một gia đình, nơi Lương sơn tên một đứa bé trai 7 tuổi mồ côi cha, sống với mẹ, ăn, đi học. Lớp học, nói là lớp, chứ thực ra ở nhà của một thầy đồ, thầy dạy tùy theo sự hiểu biết của thầy. Bản thân thầy cũng nghèo, chạy gạo sớm trưa bằng sức lao động của mình... làm thuê, cuốc mướn... Sự hiểu biết của thầy cũng chỉ biết đọc, biết viết... Nhưng sự đời là như vậy, cũng có những tấm lòng không muốn con cháu xóm làng mình thất học. Nhưng biết sao hơn khi khả năng của mình chỉ có thế... và cuộc sống vẫn gạo chợ, nước sông... Ngoài giờ lao động làm thuê đó, thầy trò đèn sách bên nhau. Thầy vẫn mong sao các cháu sau này giỏi hơn Thầy và có cuộc sống khá hơn.

Cũng trong lớp học đó, Lương Sơn cùng học với một cháu gái nhỏ hơn Lương Sơn một tuổi, kháu khỉnh, dễ thương, nhưng mồ côi cha lẫn mẹ. Mỹ Hằng tên cháu gái, Hằng

được đến trường là một chuyện hiếm hoi, vì Trung Quốc lúc bấy giờ gần như con gái ít được đến trường mà nhất là một con gái mồ côi ở một xóm lao động nghèo như xóm ấy. Cũng may thay, vì sức dạy của thầy như đã nói “cũng chẳng có gì để hơn thua”, dè bĩu... Riêng Lương Sơn cũng thấy buồn buồn khi biết bạn mình sống với một gia đình nghèo, giúp việc, kiếm cơm...

Đối với Mỹ Hằng cuộc sống như thế cũng đủ lắm rồi, vì với suy nghĩ trẻ thơ: được ăn no ngủ ấm thì dầu cơm hẩm chăn rơm thì cũng thế thôi... Đối với mọi người nhìn vô thì cũng là câu chuyện bàng quang, “trà dư tửu hậu”, ai có phần nấy chứ cũng chẳng giúp được gì hơn.

Bởi tình cảm trẻ thơ, khi bạn mình không đến lớp, Lương Sơn cũng thấy vắng một cái gì... Những hôm ấy, Mỹ Hằng đau, qua sự hỏi han của Lương Sơn, Mỹ Hằng kể lại thật hồn nhiên, và cũng thật bình thường... Nhưng với Lương Sơn thì có cái gì chưa ổn, chưa được bình thường.

Lương Sơn kể lại cho Mẹ và nài nỉ xin Mẹ cho Mỹ Hằng về nhà mình ở... Thương con nên thương hết những ước muốn của con...

Thế là từ đó hai đứa trẻ được sống chung dưới một mái tranh nghèo (Lương Sơn là anh, Mỹ Hằng là em), cùng sưởi chung một hơi ấm là tình thương bao la, công bằng và tuyệt vời của một người mẹ.

Sống trong cảnh thiếu thốn, nghèo nàn, thêm Mỹ Hằng cũng là điều suy tư của mẹ... Từ nay đôi gánh của mẹ cũng phải nặng hơn, nhưng rõ ràng trong ánh mắt của mẹ cũng vui hơn khi nhìn hai đứa trẻ cùng vô tư nô đùa, cùng ê – a học từng câu chữ của thầy mới dạy.

Cuộc sống canh dưa, cà, muối... thấm thoát Mỹ Hằng đã 17 tuổi, Lương Sơn 18 tuổi. Tình cảm của hai đứa mới lớn cũng có khác đi so với những ngày nô đùa của năm tháng cũ. Mỹ Hằng càng lớn càng hát hay, múa giỏi... và đẹp nữa. các cậu trai làng cũng như những ông phú nông nhìn Hằng với những suy nghĩ khác xưa. Lương Sơn biết hết những điều này và cũng biết những thay đổi không nhớ tự lúc nào... Mà mình cũng thấy không giống ngày xưa nữa... Còn Mỹ Hằng cũng hồng đôi má khi anh mình khen “em có đôi bàn chân đẹp”...

Suy nghĩ nhiều ngày, Lương Sơn quyết định chọn con đường tu hành để trốn đạo làm anh như thuở ban đầu gặp gỡ... cô dấu đi những kỷ niệm xóm nghèo, mẹ già em dại... cô tìm quên trong tiếng mõ câu kinh. Lúc này Mỹ Hằng cũng bộc lộ tình thương anh vô vàn... xin anh cùng đi tu..

Nhưng sao đi được?! Còn mẹ già... ai lo?!. Cuối cùng Mỹ Hằng về sống với mẹ già như lời anh căn dặn, chăm lo bữa thuốc, bữa rau nuôi mẹ, hy vọng Lương Sơn sẽ trở về...!! Nhưng... anh vẫn biệt tăm. Mẹ mỗi lúc một già hơn và việc gì đến đã đến... mẹ qua đời...

Bên nắm mộ còn thơm hơi đất mới có một chiếc khăn tang lủi thủi bước trên đường mà tâm như vô định. Không biết mình sẽ ra sao trong những ngày còn lại.

Cũng trong xóm nghèo năm ấy có một người phú hộ họ Vương cũng có những an ủi chân tình lo cho mẹ và Mỹ Hằng trong những ngày “côi cút” ấy...

Bây giờ Mỹ Hằng đã là vợ thứ tư của ông phú hộ Vương Khánh. Ông cưng chiều Mỹ Hằng rất mực. Nhưng trớ trêu thay chỉ được một thời gian, sau đó khi ông có bà Năm, bà Sáu thì những trận đòn cùng sự khắc nghiệt của ông đã làm cho Mỹ Hằng nhớ Lương Sơn hơn bao giờ hết... Có lẽ cuộc đời đã an bài sắp xếp... Biết tìm anh phương nào?! Mà dấu gặp nhau thì cũng quá muộn màng. Chỉ lo cho anh mình không biết sống chết ra sao. Vì chỉ có Lương Sơn mới chia sẻ được những nỗi đau khổ của Mỹ Hằng.

Thấm thoát Lương Sơn đã 66 tuổi là thầy trụ trì của một ngôi chùa danh tiếng. Lương Sơn cố tìm lại em nhưng không biết bắt đầu từ đâu? Cuối cùng Lương Sơn đi hành hương với hy vọng còn có thể gặp dù rất mong manh.

Rồi... họ cũng gặp lại nhau nhưng không nhận ra nhau nữa. bấy giờ Mỹ Hằng đã là một là một bà già đền chùa lễ Phật, 65 tuổi rồi còn gì? Họ nhìn nhau “ngờ ngợ... quen quen”... rồi nhận ra nhau. Những giọt nước mắt lại lăn trên đôi má hai người. Chỉ có hơi khác.. nước mắt ngày xưa khi hai mái đầu xanh, còn tràn đầy tương lai trước mặt, còn nước mắt hội ngộ hôm nay thì tóc Mỹ Hằng đã phủ đầy sương, còn má Lương Sơn cũng móm mém tự thuở nào. Văng vẳng đâu đây lời hứa năm nào hai người đã hứa.

“Anh tu được, anh chỉ cho em”, em về lo cho mẹ... Rồi cuộc đời cứ trôi lăn... Sinh tử luân hồi. Hai người vẫn gặp nhau ở những kiếp sau đó, nhưng không còn nhận ra nhau nữa.

Mãi đến gần 500 năm sau, Lương Sơn tu thành công và có lẽ lời hứa năm xưa bây giờ mới có dịp thực hiện cho em mình để bỏ đi những u buồn trong vòng sinh tử. Đời đó Mỹ Hằng thọ 75 tuổi, Lương Sơn thọ 94 tuổi.

TB: nơi xóm nghèo năm ấy có một phú nông keo kiệt, có hai vợ, ông tên là Minh Đức, bà Cả là Sơn Hà, bà thứ tên Việt Linh. Người thầy giáo thường làm thuê ở nhà ông phú hộ.

Để gọi là sĩ diện, ông cũng giúp chút đỉnh để thầy trò học tập. Nhưng keo kiệt mà, ... cũng chẳng đáng là bao?!!

Bạn nghĩ sao... cũng vô minh thứ thiệt chứ bộ?

Vở kịch năm nào mà hôm nay mình gặp lại (Lương Sơn 365; Mỹ Hằng 18; Thầy giáo làng: 54; Mẹ Lương Sơn: 48; Vương Khánh: 05; Bố Lương Sơn: 06; Phú hộ Minh Đức: 11/8; Sơn Hà: 81; Việt Linh: 78; Bố Mỹ Hằng: 10; Mẹ Mỹ Hằng: 09... và cả xóm làng mình trong đó...

00000

Vào khoảng thế kỷ 16 ở Mễ Tây Cơ (Mê hi cô) tại một thành phố khá lớn.

Có một gia đình khá giàu, gồm một người cha và 2 người con gái. Người cha góa vợ, ông vẫn ở vậy và nuôi hai người con đến trưởng thành. Niềm vui của ông bây giờ chỉ còn ở hai đứa con, kể từ ngày “mẹ nó” đi xa...

Một điều cũng lý thú là hai người con gái chỉ hơn nhau một tuổi nhưng cũng khó mà phân biệt ai là cô chị, ai là cô em. Bởi họ rất giống nhau từ khuôn mặt, cử chỉ, đi đứng và cả lối trang phục cả hai đều đẹp,... và cả hai đều nghĩ rằng sau này mình sẽ lấy một chồng...

Sống trong sự nuông chiều rất mực của cha, xuất thân từ một điều kiện kinh tế sung túc, “sinh ra trên nhung lụa”... Nên hai cô rất vụng việc nhà cửa, nấu nướng. Mọi việc ấy đã có bà vú lo. Một bà già cô độc đã đến với gia đình này ở những công việc mà hai cô gái không làm được. Bà lo từng bữa ăn, chăm từng giấc ngủ của các cô chủ... Đúng có bà như một bà mẹ, chỉ bảo, săn sóc...

Cho đến một ngày cô chị đã 18 tuổi và cô em 17 tuổi. Có một anh chàng rất thương hai cô. Nhưng tất nhiên chỉ lấy được một cô thôi chứ... Vì hai người giống nhau tự tính tình đến cử chỉ đến cả dáng đi... nên anh ta nghĩ ra một cách... “chọn người tài hơn”.

Và anh đã tổ chức một bữa làm bánh tại nhà dưới sự giúp đỡ và chỉ đạo của vú chứ cả hai không biết làm gì hết... kết quả thi người làm bánh khéo, người nặn hoa khéo... lần này thì anh ta cũng chịu, chưa chọn được.

Sau đó anh nghĩ ra một cách khác... “bàn chuyện nấu nướng ăn uống...” (anh chàng bày khéo vậy thôi chứ ý đồ là chọn cô nào?...). Vậy là hai cô có dịp trở tài nấu nướng để chiều lòng một người bạn trai mà cả hai đều quý như nhau...

Kết quả không ai hẹn ai... nhưng cùng nấu một món giống nhau, mà ác là cũng dở như nhau. Nên kết quả là những trận cười của 3 đứa... Những lúc này người cha mỉm một nụ cười “ý nhị”... và vẫn động viên cả con mình lẫn cậu “rể”... tiếp tục...

Sau nhiều lần “thử thách” không xong, chàng trai nghĩ ra một cách chọn cho mình bằng cách tự bốc thăm. Trúng ai cũng được.. và cách này thì hay thật... trúng được một người... : cô em.

Lễ cưới đã được chuẩn bị, cả 3 vẫn vui vẻ, thuận thảo (mới hay chứ). Nhưng đến ngày cưới thì cô em nhường cho chị, vì chị trước, em đi sau... Cô chị thì hạnh phúc của em là hạnh phúc của chị... duyên của em là đúng ý mong cầu của chị...

Cứ như vậy...

Và không ai nhận làm cô dâu cả.

Cuối cùng thì người cha giải quyết cho chàng trai về ở chung với mình, với cả 2 con gái với vị trí một người anh trai... Điều này đã đúng được ý của cả 3 người. Vì tình yêu của họ đã không dừng lại ở tính ích kỷ, và chiếm hữu cho riêng mình... Kể từ đó gia đình sống rất hạnh phúc, những nụ cười gần như bắt tận... (Hay chứ bạn?)

Được như vậy cũng nhờ một phần vào sự cư xử và khéo léo của cha... Họ sống trong sự thuận hòa, thương yêu đùm bọc lẫn nhau... dường như tình yêu ấy cũng lan tỏa đến cả những khu phố xung quanh...

Sau khi cha chết (thọ 80 tuổi), khoảng cuối thế kỷ 16, dưới sự chỉ đạo của người anh: cả ba anh em dùng tài sản của cha để lại để thành lập một cô nhi viện và họ đã tìm nguồn vui trong sự săn sóc, dạy dỗ, an ủi những đứa trẻ bất hạnh mồ côi...

Vì họ cũng mồ côi...

Họ đã sống suốt đời ở những cuộc đời các cháu ghép lại... nguồn sống của 3 anh em ở đó...

Đời ấy người anh thọ 76 tuổi, người chị 72 tuổi, người em 73 tuổi.

Vở kịch này do 5 anh em thủ vai.

Người cha: 11/8, Vú nuôi: 78, Người anh: 02, Người chị: 28, Người em 81.

00000

CẨM THẠCH TỰ THUẬT

Những diễn tiến của sự việc sau đây là lời kể của một viên ngọc mà bản thân trôi dạt nhiều na do tha hằng hà sa số cát sông Hằng “kiếp”... Nó cũng từng tâm sự với nhiều người “từng là chủ của nó”. Nhưng tiếc thay “tất cả đều không hiểu...”. Mãi cho đến một người hiểu được, mà bạn đang được đọc tiếp sau đây...

Tạm cho là đầu tiên (vì không biết phải khởi sự từ đâu) tôi là một viên đá rất lớn, di chuyển trong vũ trụ hàng bao châu kỷ... Một ngày kia tôi đụng phải một khối khác, và dĩ nhiên... phát nổ trong không gian... Trong số muôn ngàn mảnh vụn, tôi ... một mảnh rơi vào trái đất từ thuở mà sự sống sinh vật gần như chưa có...

Tôi bị trôi lăn từ bên này đại dương qua bên kia đại dương..., từ nửa vòng trái đất bên Tây về nửa vòng trái đất bên Đông... vì sao bạn biết không? Động đất, núi lửa... mà ghé

gồm hơn bảy giờ hàng vạn vạn lần... Nếu trái đất cứ giữ mãi tốc độ đó thì có lẽ đến bây giờ cũng chưa có sự sống... Rồi nó cũng nguội dần...

Chính những “ngọn lửa” khủng khiếp ấy đã tôi luyện tôi thành một viên ngọc quý. Mãi trôi lăn cho đến lúc có một số người còn có cuộc sống sơ khai “ăn lông ở lỗ” đem tôi về một động đá nơi họ ở (lúc này tôi đã biết tôi là ngọc rồi. Nhưng con người lúc đó chưa biết hết giá trị của tôi. Họ thấy tôi cũng đẹp đẹp, hay hay... rồi đem về vậy thôi, chứ cũng chưa biết dùng làm tượng hay làm vật trang sức như bây giờ).

Rồi nhiều ngàn năm sau đó... tôi trôi dạt vào tay một cậu bé ăn xin ở Philipine ngày nay. Cậu bé nhặt được và cậu rất quý tôi, tôi luôn có trong túi của cậu và đặc biệt là cậu rất thích nói chuyện với tôi, cậu kể đủ thứ chuyện về cậu (dĩ nhiên tôi đã biết). Còn những chuyện tôi kể cho cậu thì cậu chẳng nghe... nhưng tôi rất mừng... vì đã từ lâu lắm, không một ai nói chuyện với mình. Cậu bé ước thật nhiều, có những ước mơ thật đơn sơ, thật giản dị... Tuy cậu không nghe tôi trả lời nhưng qua ánh mắt tôi cảm thấy cũng chia sẻ được một phần nỗi đắng cay và tủi nhục của một nhân quả của mình trôi dạt trong vô minh... và chính sự phát sáng của tôi cũng làm “đẹp” thêm hào quang của cậu. Cho đến một mùa đông năm (xa lơ xa lắc,...) ở Philipine mất mùa, nạn đói ác liệt... Rất nhiều người chết đói. Người ta phải bán những vật quý nhất để đổi lấy sự sống từng bữa... Lúc này thì một số người hiểu rằng “vật chất đôi lúc không là gì cả”, chính mạng sống con người là quý nhất... Riêng cậu bé thì sao? Cậu thì khác... cậu cũng quý tôi như mạng sống của cậu... như định đổi thì chịu, không bán... như định không bán... và một vài ngày sau đó, một người đã lấy tôi từ tay cậu bé đã chết từ đêm trước vì đói và lạnh...

Cuộc đời tôi lại trôi lăn... tôi chán ngán cảnh này từ lâu rồi, nên tôi nguyện rằng “ở trong tay một vị chơn sư thì có bề gì (dù xấu nhất) thì cũng hơn trong tay một phàm phu” tôi cứ giữ mãi một câu nguyện như vậy... nhiều trăm năm sau đó, tôi may mắn lọt vào tay của một vị Lạt Ma Tây Tạng. Ông tu cũng kha khá, ông rất quý tôi, với bàn tay không nghệ thuật mấy của ông, với một niềm tin kinh khiếp... ông tạc tôi thành một tượng Phật, đơn sơ, không được cầu kỳ, sắc xảo... Từ đó về sau tôi đã có thần lực do được sự hộ trì chơn ngôn, thần chú của vị Lạt ma ấy... Tôi sống được nhiều tháng năm “ưng ý và hạnh phúc”. Bên vị Lạt ma ấy tôi cảm thấy chỉ còn một điều là ông ta nghe được lời kể của tôi nữa là mỹ mãn... Nhưng chưa được thì ông đã qua đời... Cũng nơi ấy, chính tôi thấy được những lòng tham của những vị tu sĩ như thế nào. Ở ngoài đời thì họ tranh giành tôi bằng thế lực, bằng tiền, bằng mạnh được yếu thua... ; còn nơi đây... ngoài mặt là những lời lẽ của Phật: vô thường, tham đắm vật chất thì Niết bàn xa lắm... nhưng tận suy nghĩ của mỗi vị là một “chước chiếm đoạt”... tôi thấy quá nản lòng...

Rồi từ chùa, tôi trở thành một vật trao đổi, buôn bán của những vị giàu có, quyền hành trôi dạt từ vùng này qua vùng khác. Lúc này bất cứ người nào giữ tôi đều có những tai ương không lường hết được, nên càng lúc càng ít người dám giữ tôi lâu... Rồi tôi trôi dạt vào một xóm và ở với một ông phú nông giàu có trong vùng...

Vùng này có một chuyện đặc biệt đó nghe, hơi lạ so với nhiều nơi... Bạn thích nghe không?

(Viên đá kể tiếp)

Có một tên cướp khét tiếng, hoạt động đơn độc, chuyên cướp người giàu – bỏ thí người nghèo. Nên đối với người giàu là nỗi kinh hoàng, khiếp sợ khi chạm mặt hắn... Nhưng với người nghèo hắn là một ân nhân, một vị cứu tinh mà người nghèo nào cũng mong gặp hắn, và người nghèo thì nhiều... nên đó cũng là những “mái ấm” chở che khi gặp điều bất trắc với nó...

Chính ánh mắt nó đã thấy được viên ngọc ở nhà ông phú hộ. Không ai cản được hắn – nó vượt qua xác chết của mọi người trong gia đình để làm chủ viên ngọc đó. (viên ngọc là tôi đó...) Kể tiếp nha.

Tên cướp đã đem tôi tặng cho một cô gái nghèo trong xóm, chính cô gái là tất cả suy nghĩ táo bạo, tàn ác, tha nhân, thánh thiện... nên nó rất vui khi đem “chiến lợi phẩm” đắt giá này tặng cho cô: khác với suy nghĩ của nó, cô gái cương quyết không nhận.

“Ăn cắp đã là xấu, mà anh còn lấy một tượng Phật, thì tôi không biết anh ra sao nữa. Anh hãy đi đi, khi vào giống bức tượng này thì về, còn không thì đừng bao giờ gặp tôi nữa”.

Không ngờ gặp sự phản kháng ấy, khuôn mặt tên cướp lạnh lùng, càng lạnh lùng hơn. Nét ương ngạnh đầy tử khí... chết chóc... nó gầm gừ gì đó... Rồi quay đi, tay cầm viên ngọc. Có ai để ý sẽ thấy!... đôi vai nó cũng rung lên từng hồi trên mỗi bước chân... Nó đã khóc... (một điều không ai tin được). Nhưng sự thật là như vậy.

Như có ai xui đẩy những bước chân nó đến một ngôi chùa,... nó xin quy y, thọ giới (Thầy cũng khiếp sợ nó mà, nó nuốn là được thôi... ai ngờ nó muốn đi tu thì cũng lạ...)

Nó vẫn mong tu hành tinh tấn để chuộc lấy những lỗi lầm... nhưng nó không tu được vì sự đời đâu có dễ. Bao nhiêu ám ảnh về những trận cướp trước đây, bao nhiêu giới luật ở chùa, ác nghiệp đồng nghĩa với vô minh... Cuối cùng nó ra khỏi chùa, và lần này nó thành một tên cướp thật sự, khát máu và cướp bóc... Niềm vui của nó bây giờ là trên sự đau khổ của kẻ khác. Nó gây không biết bao nhiêu nỗi khiếp sợ cho dân trong vùng... Người ta đã truy lùng nó... vì đụng tới nhà giàu là đụng tới luật pháp và đụng đến tài sản của họ là tương đương với gông xiềng và ngục tù... Sự truy lùng mỗi lúc một xiết chặt hơn, nó không còn vẫy vùng như xưa được nữa... nó tìm về cô gái năm nào vẫn còn ở vậy “xin được che chở”. Và đúng! Cô gái đồng ý dù ngày về của nó không được gì cả. So với bức tượng thì một trời một vực... Chẳng ra sao. Nhưng biết sao được... tình yêu mà!! Cả cô gái lẫn tên tướng cướp đào một cái lỗ vừa một người ngồi để dấu tên cướp trong nhà...

Nỗi lo sợ và tình thương càng đè nặng tâm hồn cô gái. Cô bây giờ có những cái nhìn “không hiểu nổi”... xa xăm và lạnh lùng... Còn tên cướp trái hẳn với sự vẫy vùng ngang dọc, nay phải chôn chân trong một cái lỗ vừa bằng chỗ ngồi không đi lại được... tại đây bằng sự hối hận, ăn năn và nhục nhã. Còn cô gái tấm lòng, tình cảm như chai sạn, nước mắt gần như cạn từ lúc nào, thời gian cứ trôi đi... Cho đến một ngày, tên cướp quyết định ra đi vì không muốn cô phải khổ vì nó thêm một giây phút nào nữa... Những phút giây quyết định cô cố cản ngăn nhưng không được... “Thôi! Em ở lại ráng chờ, anh đi tìm một lối thoát, sau đó anh sẽ về đón em”. Theo bước chân nó đi, nó đem theo tất cả... đem cả tấm lòng và “linh hồn” cô gái, vì sức chịu đựng của cô cũng chỉ đến thế... Cô ngã ngay lúc đó và trút hơi thở sau cùng, bỏ đi một gánh nặng ngàn cân mà lâu nay cô “quá tải”.

Biết người mình yêu quý nhất chết vì mình mà không còn cách nào ở lại thêm một phút giây nào nữa, vì người ta có thể phát hiện ra nó. Nó bước đi vội vã mà trong lòng tan nát, rồi bời, ăn năn, hối hận... Nó lại đến chùa lần thứ hai...

(Viên ngọc đang kể đó nha)

Do tranh giành... nên ở chùa đã đập vụn tôi ra thành nhiều mảnh, tên cướp đã nhặt được một mảnh tại chùa... và thành vật kỷ niệm... bạn tri kỷ của tên cướp cho đến hơi thở cuối cùng của nó...

Tôi lại trôi lăn tiếp... nhiều chục năm trôi qua..., nhiều trăm năm trôi qua...

Cuối cùng tôi trôi đến hãng SEARS của Mỹ, qua một công đoạn nho nhỏ, tôi được mua để làm quà cho một người chị của ông Mười. Đến khi ông Mười xin tôi... lúc này tôi

mới thật sự vui không tả được, vì tất cả những mơ ước từ ngày xưa ngày xưa đến bây giờ tôi đều có đủ...

TB: Hình ảnh tên tướng cướp vẫn còn ở mặt lưng của tôi đó nha... và tôi nguyện là nếu không còn ở với ông Mười thì tôi sẽ bẻ vụn ra luôn để không bao giờ trôi lăn nữa... “Đời này là đời cuối cùng”...

Bạn tin không?... Tin hay không? Đó là chuyện của bạn. Nhưng sự thật là như vậy, dù bạn có không tin thì sự thật cũng không hề giảm sút... Nhưng cũng cảm ơn bạn đã nghe tôi thuật lại một cuộc đời... hơi hiếm ở thế gian...

Vở kịch này: Cậu bé Philipine: Quang Thiên.

Tướng cướp : TAGAKI

Cô gái: KIMICO

Ông Mười: SUBHAM

00000

Ngày xưa, khoảng một triệu năm trước Công nguyên ở một vùng đất mà bây giờ là Úc Châu.

Ở đó lúc bấy giờ có một đất nước rất rộng, dân đông dưới sự trị vì của một ông vua đức độ, khoan dung. Mọi người được sống trong cảnh thanh bình, thịnh vượng... Mảnh đất rộng lớn ấy thiên nhiên cũng phú cho một thời tiết thật ôn hòa, đất đai phì nhiêu... Mọi người được hưởng hạnh phúc và hòa bình thật sự... Sự thanh bình ấy thể hiện rõ nét nhất là ở một cánh rừng sát với kinh đô. Những bầy thú nhớn nhọc vui đùa, gặm cỏ... mà gần như từ người dân đến hàng quân sĩ nhà vua cũng chưa thấy ai sát hại thú rừng. Muôn thú sống sung sướng, tự do, tạo nên một bức tranh thật lý tưởng mà đến bây giờ gần như con người khó có thể tạo được...

Trong khu rừng đó có hai con nai vàng rất đẹp, một con đực và một con cái; bộ lông của nó óng ánh dưới ánh sáng mặt trời... làm cho nó đẹp hơn tất cả bầy nai, vốn quá đẹp. Nói chung là không bút mực nào tả hết... “Hai đứa” nai rất thương nhau, đi đâu cũng có đôi, cũng nô đùa, cũng chạy nhảy. Nó sống thật tự do và cũng thật hạnh phúc. Cho đến một ngày kia, công chúa dạo chơi qua cánh rừng, công chúa ngắm ngó vẻ đẹp của 2 con nai đang uống nước bên bờ suối. Công chúa lệnh cho quân hầu phải “bắt” cho bằng được con nai “bé”... và mang về hoàng cung.

Con nai đực hoàn toàn bất ngờ, bàng hoàng vì tự nhiên nó phải xa bạn của nó. Hạnh phúc của nó bị mất đi do sự yêu thích của công chúa thì thật là “vô duyên”. Nó không có câu giải thích nào thỏa đáng. Chỉ còn một cách là “đi tìm bạn dù bất cứ phương nào” dù “phải trả bất cứ một giá nào” thì nó cũng phải thực hiện cho bằng được và nó phải đi tìm... Còn con nai cái được công chúa đem về nuôi ở vườn thượng uyển, được cưng chiều rất mực và gần như suốt ngày công chúa tìm cách chơi với con nai. Nhưng công chúa đâu đọc được hết những suy nghĩ của con nai. Công chúa chỉ là người sở hữu con nai bằng xương bằng thịt này thôi... còn tâm hồn thì nó “nhớ bạn và nhớ rừng” và nó không thể nào vui đùa với công chúa được. Nỗi đau tâm hồn nó đã thấm dần ra thể xác...

Mỗi ngày xa bạn nó càng ăn ít hơn và bệnh nhiều hơn. Nó được giao cho một ông giữ vườn cho vua trông nom và báo cáo với công chúa hàng ngày về tình trạng sức khỏe của con nai. Ông giữ vườn cũng thấy thương con nai quá chừng, không biết cách nào và bắt đầu từ đâu... Trong lúc đó... con nai đực vẫn tìm kiếm bạn mình... và nó biết được bạn nó đang ở

trong khu vườn thượng uyển, cách chia với bên ngoài bằng một rào gỗ rất đẹp và kín. Nó kêu,... nó kêu nhiều ngày nay rồi nhưng có nghe tiếng bạn nó đâu? Đôi lúc thất vọng, bụng đói nó cũng nghĩ quần quanh, nhưng cứ mừng tượng bạn nó còn khổ hơn thì như có mãnh lực gì cuốn hút bước chân nó... “nhANH lên kéo muộn”, nó quên cả ngày và đêm, không biết mình đã ăn chưa..., cứ thấy đi hơi run run thì nó ăn bất cứ cái gì đó gặp trên đường... Nhưng lần này thì nó không nhầm lẫn... nó nghe tiếng kêu đáp lại của bạn nó, hai chân trước của nó như khuyu xuống, hai mắt của nó như sáng hẳn lên. Nó lồm cồm đứng dậy, bạn nó đã đưa cái mõm ra ngoài bờ rào, chỉ đến cái mõm thôi, vì khoảng hở giữa các miếng gỗ hàng rào chỉ có thế. Nó liếm mặt bạn nó, nó nghe được hơi thở quen thuộc của bạn mình... rồi đến lượt bạn nó rúc đầu vào... Chỉ có thể thôi mà hạnh phúc dường như hơn cả lúc mà hai đứa còn tự do. Buổi tao phùng vẫn còn bị ngăn che bởi hàng rào cay nghiệt... Kia... ông giữ vườn đã đánh động cho cả hai đứa biết là “có người” đến thăm vườn... Con nai đực núp xuống hàng rào... con nai cái xục nhớ mình đang bệnh... Nhưng nếu công chúa tinh ý thì sẽ thấy trong đôi mắt của nai cái hôm nay dâng lên một niềm hạnh phúc vô bờ hơn tất cả những ngày nai đã ở đây.. Nhưng công chúa làm sao thấy được... Thế rồi ngày nào nai cũng đến thăm bạn nhưng không biết cách nào cứu bạn... Nhiều ngày trôi qua... cho đến ngày nhà vua dời kinh đô về một vùng đất mới, công chúa mang cả nai theo. Sự việc diễn tiến bất ngờ quá nai đực choáng váng. Bầu trời trước mặt gần như nổ tan ra, nai không còn biết phải tìm bạn phương nào. Ai đem nai bé đi...! Qua buồn khổ nó đã khóc thật nhiều, tinh thần suy sụp, chân tay xụi xuống... “không” không thể như thế được! nó nhủ lòng như vậy và nó đánh hơi... đánh hơi, cố tìm theo dấu của bạn còn sót lại... “còn nước còn tát”...

Và nó đã tìm ra... nó cứ đi theo dấu “thoang thoảng” ấy, vượt núi băng rừng, không màng ăn uống... Đôi lúc chân căng nó như đeo hàng tạ đá. Nó trông tiêu tụy và bơ phờ lắm rồi. Nhưng nó cứ đi, vừa tránh thú dữ, vừa xa lạ địa hình nên có đôi lúc nó gần như tuyệt vọng... nó dừng lại uống nước và đi tiếp... Nhiều ngày qua nai cái đau nặng hơn, nó không hề lường hết sự việc diễn ra nhanh đến vậy. Lần này xa bạn nó nghĩ coi như hết vì mình không “thông báo” thêm được điều gì cho bạn. Nó cũng bỏ ăn và như thế nó càng xanh xao, ốm yếu...

Và nai cái thiếp đi, không biết bao lâu, nó nghe tiếng kêu của bạn nó... Nó cứ ngỡ là mơ... Không!... Đứng rồi... nó kêu đáp lại... nhìn lại bác giữ vườn, đôi mắt bác giờ đây như tỏ ngộ bởi tình yêu giữa hai con nai. Nhưng nai cái chỉ gượng ngồi được thôi và đưa “cặp mắt nai” nhìn bạn chur nó không đứng dậy như lần trước được. Và một con ngoài, một con trong cùng khóc... Đã mấy ngày nay công chúa thấy sức khỏe của nai giảm sút quá nhanh nên nàng cũng lo lắng. Nàng đã cử một thầy thuốc để theo dõi thường xuyên bệnh cho nai và cố dỗ cho nai ăn. Vì công chúa yêu nai lắm. Nhưng nó ăn không được. Vì nhớ bạn quá, và sức khỏe nó yếu lắm rồi, có thể không còn sống được bao lâu... Người giữ vườn đã mấy hôm rồi ông không ngủ được, chính ông và chỉ có ông mới biết hiện nay, bây giờ ngoài bờ rào đang có một tâm hồn “đau khổ” vì không được tự do, và tình yêu bị chia cách,... Ông nhìn lại quãng đời mình, lắm khi ông đã gặp con người nhưng cư xử với nhau quá ư tệ bạc. Họ tranh giành, tham lam bòn xén, lừa gạt dối gian,... Ông phải làm gì đó chứ? Lương tâm ông thúc dục... ông đã mở rào cho “đôi trẻ gặp nhau”. Còn gì nói nữa nỗi vui mừng của “hai đứa nai”. Ông nhìn chúng mà như thấy mình trẻ lại. Ông cũng sợ công chúa, sợ cả vua quan... Nhưng... không màng, phù du và giả tạm. Ông giữ vườn đã phá đi một lối rào để “đứa trai” chui vào được tự do hơn... Trước tình cảnh bạn nó sắp chết... Nó lôi bạn nó ra bằng lối rào đó, cõng bạn nó trên lưng... và băng rừng vượt suối... quyết về lại quê xưa – nơi hòa bình và tự do muôn thuở...

Nó công bạn nó trên lưng chạy mãi; không màng gì đến thân nó cả, gai góc trên đường, hổ ghềnh, bờ đá. Quyết công bạn rời xa nơi có tâm địa xấu xa và nếu không nhanh sợ con người đuổi kịp...

Bây giờ thì nó yên tâm lắm rồi, trước mặt nó là một thảm cỏ xanh rì, nơi quê xưa dấu yêu. Nó đặt bạn nó nằm xuống và đi kiếm nước và lá non. Nó không nghĩ gì đến bản thân nó... “tội lắm kìa”... Bạn nó đã tỉnh dậy và lo lắng cho mình, nó vui lắm, nó dâng lên một niềm thương yêu vô hạn, thương rừng, thương dòng suối thân quen... “Nai gái” nó cố gắng đứng dậy “đùa vui” với “Nai trai”. Hai đứa nó hạnh phúc quá chừng. Nhất là nai đực... nó chạy để kiếm củ non và nước tiếp với những bước chân hạnh phúc. Nó có ngờ đâu lần đùa vui ấy là lần cuối cùng, vì giờ đây nai cái đã ngủ ngon, ngủ một giấc ngủ bình yên và không bao giờ còn lo lắng gì nữa cả...

Khi nai đem nước và lá non về thì nó cứ ngỡ bạn nó “đùa” với nó thôi... nó dùng mõm hất qua, hất lại... cù léc bạn mình. Nhưng rồi nó cũng hiểu lần đầu tiên nó hiểu được bạn nó không bao giờ đùa vui được nữa... Nó xum xuống thật sự, hai dòng nước mắt nơi bạn nó mà bây giờ nó mới thấy. Bầu trời tối sầm lại trước mắt nó. Bây giờ mới thật sự mất hết. Nó dọn chỗ chung quanh thật sạch sẽ và đẹp. Nó nằm bên cạnh con nai nhỏ - gồi đầu lên bạn mình - và “tuyệt thực” cho đến chết. (Mà đẹp lắm kìa). Lúc đó Chư Thiên, Chư Tiên nhìn xuống, quá cảm kích tình yêu của “đôi nai”, Chư Thiên đã làm một chấn động nhỏ, một cơn động đất nhẹ nổi lên và chôn vùi hai xác nai xuống đó. Bởi thế nằm được giữ nguyên. Đâu vào đó, Chư Thiên rải hoa đầy trời... ngập luôn nơi ấy... Đến bây giờ địa danh ấy là một ngọn đồi, ít cây (như đồi cù) rất đẹp.. ít người leo tới.

Nhưng nếu có ai đó lên được và đi dạo “chẳng hạn” thì họ thấy trong người dâng lên một niềm hạnh phúc, yêu đời hơn, vị tha hơn, và cũng thánh thiện hơn...

Nhưng nếu là một cặp tình nhân hay vợ chồng thì họ đều cảm thấy mình thương nhau hơn... gấp bội.

Còn ở hoàng cung kể từ ngày nai bỏ đi công chúa quá nhớ nai mang bệnh. Mỗi ngày càng trầm trọng. Các thầy thuốc lần lượt bỏ tay... nằng qua đời không lâu sau đó.

Ông lão giữ vườn cũng thế thôi, ông cũng chết sau khi để nai về lại với rừng, không bao lâu sau đó... chết queo.

Lâu lắm rồi mà bây giờ diễn lại.

- Nai đực: Ruồi trâu.
- Nai cái: Bà Trọng Khải.
- Công chúa: Platiny.
- Lão già: Sử Nhật.

00000

Một buổi chiều mưa, hai thầy trò ngồi im lặng bên nhau. Một sự im lặng dễ chịu làm thanh thần lòng người. Nó cứ ngồi như vậy để tận hưởng niềm phúc lạc mà Thầy thường mang đến khắp mọi nơi. Một lúc sau Thầy lên tiếng:

- Hay thiệt! Nhân quả hết nói rồi đó, đến nỗi mình chả còn gì để nói với nhau nữa.

Nhưng nó lắc đầu:

- Không phải vậy đâu; tự Thầy không chịu nói đó chứ. Bây giờ Thầy kể chuyện gì đi. Thầy cười, bảo chẳng còn chuyện gì hết. Nó năn nỉ mãi, cuối cùng Thầy kêu lên:

- À, nhớ rồi – kể chuyện cái hoa đại biến thành hoa sen nghe. Và Thầy bắt đầu kể nó chăm chú nghe.

Có một cánh hoa đại mọc ven lề đường – tầm thường nhỏ nhoi và không gây sự chú ý cho ai cả. Nó thường im lặng ngơ ngác nhìn người đời qua lại mà không hiểu nổi tại sao họ cứ mãi tất bật, đua chen với cuộc sống. Đến một lúc nào đó, nó cảm thấy sợ và chán. Nó thầm nghĩ không thể nào sống như mọi người được. Nó phải tìm cách thoát khỏi những tất bật, đua chen của cuộc đời. Thế nhưng đường đời muôn vạn nẻo, biết con đường nào đúng? Biết hỏi ai bây giờ?

Nó bắt đầu tìm kiếm. Nó đến bất cứ nơi nào mà nó nghe nói rằng ở đó có “minh sư”. Ngày tháng trôi qua, đã đến lúc mỗi gối chồn chân- nó tìm mãi mà cũng chưa có ai chỉ được cho nó một lối thoát.

Trăng tròn rồi khuyết, Đông qua Xuân đến đã bao lần. Dù muốn hay không thì đời cũng cứ phủ lên nó một lớp bụi dày. Nó trở nên mệt mỏi, suy tư hơn và im lặng nhiều hơn. Niềm tin bị ăn mòn, nó định buông xuôi tất cả - mặc cho dòng đời đẩy đưa...

Đúng lúc đó có một “thằng già” đi qua. Nhìn vẻ mặt ủ rũ của nó, “thằng già” chợt phát hiện ra một điều... và âm thầm nhặt nó mang về. Rồi từ đó, cứ mỗi ngày “thằng già” tưới cho nó một giọt nước – chỉ một giọt thôi. Cái thứ nước thanh tịnh vô cùng quý báu đó đã rửa dần lớp bụi đời trên mình nó. Mỗi ngày nó sạch hơn một chút, sáng thêm một chút... Giờ đây, không còn ai nhận ra cánh hoa đại ngày xưa – bởi vì cánh hoa đại đó đã biến thành một đóa sen thật đẹp, sống tự tại giữa đời mà không sợ bụi đời vấy bẩn nữa.

Chuyện thiệt đó. Hay ha.

Nó im lặng nhìn thầy với niềm thương mến dâng ngập lòng – không biết nói gì hơn bởi nó biết Thầy vừa kể một câu chuyện thật vô cùng. Thầy đã dạy nó biết bao điều hay mà không có trường lớp nào dạy cả. Chưa có lúc nào ở bên Thầy mà nó không học được một bài học mới. Ví như hôm nay, sau khi kể xong câu chuyện trên – Thầy dạy nó:

- Thực hiện chánh định trên tỳ vết của một người, sẽ biết được tiền kiếp của người đó.
- Thiệt không Thầy?
- Thiệt. Không tin, thử chánh định lên mái tóc dài là biết liền.

Nó trầm ngâm một chút rồi nghe theo lời Thầy, đắm mình vào cơn thiền định. Và rồi... cả một cuộc đời hiện ra rõ ràng trước mắt nó.

00000

Một ngày đẹp trời, mấy Thầy trò quây quần bên nhau dưới gốc cây thông trên đồi cù. Thầy nói nhiều chuyện vui – cố đánh tan nỗi buồn chia ly đang làm khắc khoải lòng người. Nó cùng bạn bè ngồi cạnh Thầy để níu kéo khoảng thời gian còn lại. Mai này Thầy ra đi, nó và bạn bè sẽ không còn được thấy lại xác thân này nữa. Đang suy nghĩ miên man, bỗng nó nghe Thầy nhắc:

- Kể chuyện cho anh em nghe đi chứ - hẹn lâu quá rồi.

Dưới sự thúc giục của Thầy và bạn bè – cuối cùng – thận trọng như một ông già và chậm chạp như một bà lão, nó bắt đầu kể lại câu chuyện:

HUYỀN THOẠI MÁI TÓC DÀI

Ngày xưa, xưa lắm rồi - Ở một thành phố lớn của vương quốc Ấn Độ có một gia đình giàu có thuộc đẳng cấp Bà la môn. Vào thời bấy giờ Bà la môn là đẳng cấp cao nhất xã hội và nếu là một người Bà la môn mà lại giàu nữa thì được coi như một vị quan cai quản dân chúng trong cả vùng đó và có quyền sinh sát trong tay. Họ khinh thường những người nghèo thuộc giai cấp thấp hơn và bắt những người này làm việc cho họ như là nô lệ. Đã vậy nếu làm không vừa ý họ thì sẽ bị họ mắng nhiếc, đánh đập, làm nhục một cách tàn tệ.

Trong gia đình đó có một người con trai. Vốn con nhà “quyền quý cao sang”, anh ta quen thói hờn hĩnh và sống ngông nghênh như một chàng “công tử bột”. Sẵn dư tiền bạc, thêm vào đó là vẻ mặt đẹp trai, anh ta mặc sức tung hoành, phung phí để mua vui.

Nơi cuối xóm anh ở có một gia đình mẹ góa con cô. Nhà giàu có chẳng thua kém ai – Ngựa xe, tôi tớ đầy đủ nhưng khổ nỗi họ không thuộc đẳng cấp Bà la môn nên vẫn chịu nhiều bề thua thiệt.

Bà mẹ rất nghiêm khắc nhưng cũng rất cưng chiều đứa con gái “lá ngọc cành vàng” của mình. Chẳng có điều gì cô muốn mà bà không làm theo – miễn cô vui là được.

Cô gái rất đẹp, nét đẹp khó có thể diễn tả bằng lời. Khuôn mặt tròn và sáng như trăng rằm với ánh mắt nhìn xa xăm khiến mặt cô luôn phảng phất một nỗi buồn vời vợi. Điều làm cô nổi bật là mái tóc dài đen mượt mềm mại ôm đôi bờ vai và chảy dài xuống lưng như một dòng nước.

Đám trai làng đều ngẩn ngơ vì vẻ đẹp của cô. Đẹp đến lạnh lùng! Vẻ đẹp mà người ta chỉ dám chiêm ngưỡng và tôn sùng chứ không ai dám mở miệng để thả lời ong bướm.

Một hôm, chàng “công tử bột” đi ngang nhà cô gái. Chợt trông thấy dáng cô ngồi bên khung cửa sổ, anh đứng như trời trồng - mắt đắm đắm nhìn cô và tim như ngừng đập. Mãi đến lúc có người trong nhà cô đi ra anh mới sức tỉnh và quay về. Về đến nhà anh như người mất hồn, cứ đi ra đi vô nét mặt thần thờ - hỏi gì cũng không buồn nói.

Những ngày sau đó anh cứ đến đứng trước nhà cô để ngắm và để tìm một cơ hội làm quen – nhưng chẳng có cách nào bắt chuyện với cô được. Rồi một ý nghĩ thoáng qua... anh trở về.

Ngày hôm sau anh đến với một viên cẩm thạch thật đẹp trong tay. Anh xin phép mẹ cô vào nhà để làm quen và tặng cô viên ngọc quý mà anh đã bỏ khá nhiều tiền mới mua được nó từ tay một người khảo cổ. Cái ý nghĩ “có tiền mua tiên cũng được” ở trong anh bị đánh đổ ngay khi cô nhận viên ngọc từ tay anh vẫn với vẻ thờ ơ, lạnh lùng, chẳng vui mừng gì cả. Bởi vì cô đã nghe nhiều điều về anh và cô muốn dạy cho anh một bài học: tình cảm chân thành không mua được bằng tiền. Từ đó anh bớt ngông nghênh hơn trước.

Rồi anh đến nhà cô đều đặn mỗi ngày. Qua những lần trò chuyện họ hiểu nhau nhiều hơn và xích lại gần nhau hơn. Rồi tình cảm giữa họ trở nên sâu đậm từ lúc nào chẳng ai biết nữa thì bi kịch xảy ra.

Mẹ cô là người đầu tiên nhận ra điều đó. Bà lo sợ vô cùng bởi sự phân biệt giai cấp quá lớn mà gia đình bà không thể nào vượt qua được. Bà bắt đầu ngăn cấm không cho anh đến chơi với cô nữa. Nhưng làm sao cấm được? Anh vẫn lén lút đến gặp cô.

Đã đến lúc không chịu đựng được nữa – mẹ cô vì thương cô – quá lo sợ cho tính mạng của con mình – bởi bà biết rõ sự khắc nghiệt của cha anh – nên buộc lòng phải nhốt cô trong một căn phòng, khóa kín cửa và cấm anh lui tới.

Cả hai người đều sinh ra và lớn lên trong giàu sang và sự nuông chiều nên cứ thả hồn theo những tư tưởng lãng mạn. Họ có biết đâu đời đầy sóng gió.

Tìm được căn phòng mà cô bị nhốt, anh định leo qua cửa sổ vào phòng để giải thoát cho cô nhưng bị bà mẹ phát hiện. Ý định không thành – cả hai lại chịu thêm một sự đau khổ nữa vì lần này bà mẹ cẩn thận hơn – bà cột chặt mái tóc cô vào giường, khóa cửa kỹ càng và cho người canh gác thật nghiêm. Nhưng bà có biết đâu rằng bà chỉ khóa được cửa chứ làm sao khóa được tình cảm của hai kẻ bỗng bột kia.

Trong khi cô nằm khóc vùi vì tuyệt vọng thì anh vẫn tìm mọi cách để giải thoát cho bạn mình – và cuối cùng anh đã thực hiện được điều đó... cả hai nắm tay nhau chạy ra khỏi nhà với ý nghĩ rằng họ sẽ trốn đi thật xa, từ bỏ tất cả để được tự do. Nhưng thật không may... họ chưa kịp vui mừng thì đã bị bắt lại. Khốn khổ thay cho hai con người bất hạnh – bởi lần này không những mẹ cô mà còn có cả cha anh đuổi theo và bắt họ mang về.

Bởi vì có quyền sinh sát trong tay – ông trói cô lại và đánh đập, chửi rủa không hề xót thương. Ông đánh cho hả giận. Đánh đến lúc cô gái toi tã như một cái xác không hồn. Độc ác hơn nữa – dường như để thỏa mãn sự căm giận của mình – trước sự chứng kiến của anh, ông đã cắt luôn mái tóc dài của cô. Anh nhìn mà xót xa, đau thắt ruột nhưng đành bất lực. Cả hai chỉ còn biết khóc cho thân phận mình.

Hôm sau ông thả cô về. Người mẹ căm hờn và tủi nhục, không thể sống nổi trong sự khinh bỉ của dân làng nên quyết định rời bỏ nơi này ra đi. Bà âm thầm thu xếp và chuẩn bị mà không nói với cô một lời. Chỉ đến đêm cuối cùng cô mới biết rằng ngày mai họ sẽ khởi hành đi về một phương trời khác và không bao giờ quay lại nữa.

Cái ý nghĩ sống xa anh suốt đời khiến cô đau lòng. Quên hết mọi điều nguy hiểm đang chờ mình, cô chạy đến nhà anh. Họ nắm tay nhau không nói nên lời. Mỗi một lúc sau – qua tiếng nước nở cô mới nói với anh – rằng ngày mai cô phải xa anh, xa anh mãi mãi. Đã đến khúc rẽ của cuộc đời. Mai đây mỗi người mỗi ngã – biết còn bao giờ gặp lại nhau.

Họ chia tay nhau trước cửa nhà cô. Anh chỉ kịp dặn dò lần cuối: “Mai này dù bất cứ ở đâu, bất cứ lúc nào em cũng nhớ để mái tóc dài để anh còn nhận ra em”. Cô gật đầu rồi biến mất sau cánh cửa – để rồi không bao giờ còn gặp lại nhau trong đời.

Rồi trải bao lần vật đổi sao dời, qua bao lần sống chết. Giờ đây anh đã tìm ra được mái tóc dài ngày xưa lẫn giữa muôn ngàn mái tóc dài khác – với viên cẩm thạch còn đó làm bằng chứng cho câu chuyện của một thời xa xưa.

Tình bạn ngày xưa giờ chuyển thành tình Thầy trò. Anh luôn dẫn dắt cô trên con đường đạo. Nhưng những khi vui miệng anh vẫn gọi cô là “cô giáo của tôi”. Mà bạn biết không – dù thương nhau đến đâu đi nữa họ cũng chỉ nắm tay nhau thôi, chứ chưa vượt quá giới hạn đó bao giờ.

Bạn thấy đó – họ là những con người vô minh như bao người khác giữa cõi đời này. Họ có hơn gì ai đâu? Để đi đến giải thoát họ cũng vui buồn, thương ghét, giận hờn, si mê và quay cuồng trong những điều không thật có. Điều đó chỉ để nói lên rằng “không ai sinh ra đã là Phật cả” – bởi vì NÓ LÀ NHƯ VẬY.

ĐÓA SEN TRONG PHẬT ĐẠO

NGƯỜI THẦY SIÊU VIỆT

Diệu Đức

Trải qua bào A tăng kỳ kiếp, bao vô minh lầm lạc, vương mãi trong vòng luân hồi nhân quả mà ta có may hay biết chi đâu. Chúng ta cứ mãi quan niệm “Chết là hết” rồi

thỏa thích hưởng thụ - Gây biết bao sai lầm, nghiệp chướng để dẫn đến hậu quả trong đời hiện tại...

Trong quá khứ, tôi đã từng là Hòa thượng, từng là trụ trì. Được nhiều người kính trọng, lễ bái, Nhưng xét lại, không có đời nào tôi cảm thấy mình hạnh phúc như bây giờ. Hạnh phúc vô bờ bến, Hạnh phúc Bất diệt.

GIẢI THOÁT

Hai tiếng thân thương quá. Tưởng như xa vời quá... mà hôm nay tôi đã thực hiện được. Sự thành công này chỉ do tôi 5%. Còn tất cả do Sư Phụ của tôi. Người Thầy kính yêu của chúng tôi.

“Một vị Thầy kề cận. Một phương pháp rõ ràng là yếu tố quyết định cho sự thành công của hành giả”.

Được sự hướng dẫn của Sư phụ, tôi “đi” gặp Thầy “Long Thọ”, khi tôi hỏi về phương pháp này thì Thầy Long Thọ bảo rằng:

“Ông có một vị thầy bất nhị, Phương pháp của Thầy ông rõ ràng hơn phương pháp của chúng tôi”.

Đến gặp MILAREPA thì Thầy bảo:

“Sư phụ của ông đúng là số một. Phương pháp này sáng như mặt trời, đơn giản và êm dịu như mặt trăng, ngắn gọn như việc mở nắp vung nồi cơm đã chín”. Tất cả chúng ta chắc hẳn không ai lại không muốn biết về nguồn gốc của Thầy. Tôi vô cùng sung sướng được ghi lại tiểu sử của Thầy theo sự nhận định của mình, để chúng ta hiểu rõ hơn người Thầy kính yêu của chúng ta.

Con người đang sống ở thế kỷ 20. Tầm hiểu biết chỉ đi ngược dòng thời gian về vài ngàn năm trước. Nhưng họ có biết đâu – Khoa học tâm linh có thể đi về quá khứ mấy trăm triệu năm. Đó chính là phương tiện để tìm về cội nguồn của Thầy.

Bốn trăm triệu năm trước đây, khi quả đất của chúng ta đang ở trong thể khí thì Tỳ Lô Giá Na quán biết trái đất này có xu hướng hướng về Tâm linh, nhưng khả năng giải thoát thì vô cùng hạn chế. Ngài đã phóng một hóa thân để chờ thời cơ đột nhập vào quả đất. Hóa thân này gánh theo một nhiệm vụ rất đổi nặng nề và vô cùng quan trọng.

Bạn thử hình dung một con người bị treo lơ lửng trong không gian, thì người ấy phải khổ sở như thế nào. Với nhiều loại áp suất không khí, người ấy bị ép, bị nén... mà thời gian bị treo như thế gần 50 triệu năm để đợi trái đất từ thể khí hình thành những phân tử lỏng, những vật ở thể lỏng rồi hình thành những phân tử rắn, những vật thể rắn... Khi trái đất đã hình thành ba thể cơ bản – trái đất tiến dần đến vị trí chọn trước, Đức Tỳ Lô Giá Na biến hóa thân lọt vào quả đất đồng thời tắt hết mọi thông tin liên lạc với hóa thân...

Nói về Hóa thân, khi lọt vào trái đất, sức cùng lực kiệt, Hóa thân ngất đi một thời gian so với bây giờ là 7 ngày 7 đêm. Ông là sinh vật đầu tiên trên trái đất. Khi tỉnh dậy, ông đi lang thang và tìm kiếm... Ông ta nhớ là có biết ai đó, có thể liên lạc với người đó, nhưng ông không cách nào nhớ ra nổi... Ông đi lang thang như thế 80 ngày, và ngất đi 41 ngày 41 đêm. Khi tỉnh dậy Ông thấy địa hình trước và sau khi ngất hoàn toàn thay đổi. Không gian lúc sáng lúc tối. Miên man suy nghĩ Ông đã lọt vào Phi Phi tưởng thiên và cũng chính Ông là người tìm ra định luật ngày và đêm của trái đất và cũng như sự vận hành của vũ trụ. Nhưng Ông vẫn giữ ý niệm là đi tìm ai đó.

Bắt đầu từ đây Ông sống hoàn toàn vô minh và... bây giờ Ông đã là một cây cỏ gai. Sống một thời gian, rễ cứ dài ra và sinh sôi hàng loạt cây mới. Khi cây cỏ đầu tiên chết đi, sự

sinh trưởng ấy cứ phát triển, sanh sôi nảy nở. Từ kiếp đầu là những cây cỏ gai, nhưng khi chết đi, chúng lại thành bao nhiêu loài cây mới. Cứ tiếp diễn như thế từ thực vật tiến hóa thành động vật, thành vượn và thành con người. Từ đó đến đây ông đã trôi lăn vô số kiếp, gây và gặt hái vô số nghiệp quả. Có những tiền kiếp chìm trong biển vô minh, nhưng ông đã thể hiện được bản chất của một “Hóa thân”. Điều này có thể nhận thấy từ hồi ông còn là một cây vú sữa ở một vùng rừng nhiệt đới. cứ mỗi độ trăng rằm, cây vú sữa đứng yên như chết, như chìm vào “giấc ngủ lãng quên”. Nhưng không phải – Cây đang “Nhập Định”. Cây đang suy gẫm về cuộc đời và “tôi đang suy nghĩ những điều thánh thiện”.

Khi là con “ruồi trâu” ở Mêhicô ông cũng đã thể hiện bản chất này. Nó chỉ dùng những quả chín và thức ăn chay (như cách hiện nay). Nơi trú ngụ của nó là những tượng Phật (lúc ngủ, chỉ ngủ ở đằng trước tượng Phật. Không bao giờ ăn mặn và lúc chết nó chết ở Ấn Độ của một tượng Cổ Phật mà bây giờ con người không thể biết được nếu căn cứ theo khoa học thực dụng.

Khi là một con vượn đực ở vùng rừng Bắc Phi, ông sống một cuộc sống hoàn toàn cô độc và khổ hạnh. Không giao du với bất cứ con vượn nào, dù là bố mẹ. Và mỗi ngày ông chỉ dùng một bữa đúng lúc mặt trời lên, nhưng không bao giờ dùng no.

Khi làm vũ nữ ở triều vua Louise 16, được vua sủng ái và ân thưởng rộng rãi. Nhưng việc làm đầu tiên của bà là ban phát cho dân nghèo sau những lần nhận bổng lộc của vua.

Nét đặc biệt là trong “cuộc đời làm cỏ xước” có 15 cây mọc chụm lại bao quanh cỏ tổ. Khi cây cỏ tổ chết đi thì 15 cây ấy cũng chết theo. Một khoảng thời gian sau trong cánh rừng kia có 16 cây Vết mọc chụm lại với nhau, trong đó có một cây cao hơn 15 cây kia một tí... Lại một khoảng thời gian sau đó nữa trong một cái ao có 15 con ếch đi theo con đầu đàn, cùng bơi, cùng kiếm mồi... rồi cùng chết. Một khoảng thời gian sau đó nữa có một cây dương xỉ 16 lá. Điều kỳ lạ là khi có một lá ở giữa bị vàng thì ngay hôm sau 15 lá kia cũng vàng theo...

Các mẫu chuyện trên giải thích một phần nào cho nhóm 16 người SAMURAI và lần này nữa số 16 được lập lại. Mà hạnh phúc thay, lần này 16 người mới làm nên chuyện. Nương tựa nhau tiến bước trên con đường Giải thoát, ngụp lặn trong ánh quang tối thượng, xây dựng trường “Xóa nạn mù chữ”... Trong tiền kiếp hóa thân đã gặp lúc thì người này, lúc thì người kia trong những tình huống “Vô minh” mà thánh thiện... Bình phàm mà cũng thật siêu nhân. Xin mời bạn xem tiếp... (Những chuyện thật mà có mấy ai được biết – thật đau lòng...)

Khoảng 1400 năm trước Công nguyên, trong một khu rừng ở Bắc Phi. Có một chú thỏ đốm, cụt đuôi, cư trú ở đây. Hàng ngày nó ung dung tự tại, tìm kiếm cỏ cây ăn no và nằm xoài trên đám cỏ đánh một giấc ngon lành thật an bình và hạnh phúc. Cho đến một ngày kia tự do này của nó bị cướp mất khi khu rừng xuất hiện một con sói xám... Vào một buổi sáng mai, thỏ đốm đang thỏa thích với cỏ, nó thoáng nghe một mùi lạ bay tới. Nó rất nhanh, thoát cái đã biến mất dạng. Con sói thòm thèm nhưng tìm mãi không được.

Nhưng nhân quả khôn lường, trái đất tròn nên chúng lại gặp nhau. Lần này thì thỏ không trốn kịp. Sói thật tinh ranh, lúc ẩn, lúc hiện làm thỏ ta không biết chạy hướng nào. Đến khi phát hiện ra thì... ôi thôi – đã quá gần sói. Thỏ hồn bay phách tán, tưởng chừng như đã bị hai hàm răng sói ngấu nghiến tằm thân rất ư là “vàng ngọc”. Nhưng may quá một cái hang vừa vụt xuất hiện trước mặt thỏ. Sói đành “ngậm bồ hòn” ngồi đợi trước cửa hang. Sói nghĩ ở trong đó, đến lúc đói nó cũng phải chui ra”. Còn thỏ thì nghĩ: ngồi đợi hoài không thấy ta ra, đói quá thì sói cũng bỏ đi. Lúc đó ta sẽ đi nơi khác. Hai bên chẳng ai nhường ai thì gan

đến ba ngày. Đói quá thỏ năn nĩ sói nói vọng qua hang: Tha cho thỏ và hãy đi chỗ khác kiếm mồi...”, nhưng làm sao mà sói chịu. Đến chiều hôm đó thì thỏ mệt lắm rồi, liều mạng vì đang nào cũng chết, “mình phải chọn cái chết samurai”. Thỏ bò ra khỏi hang và đồng dặc nói với sói: “Anh có quyền tự do của anh, tôi có quyền tự do của tôi. Tôi với anh có thù oán gì đâu mà anh giam hãm tôi mãi thế. Anh có muốn thì đây anh cứ ăn thịt “. Nói xong thỏ ngất lịm. Sói quá thích, đến bên ngửi ngửi và chuẩn bị ăn thôi, đói lắm rồi.

Nhưng vừa há miệng thì một tình cảm lạ lùng trỗi dậy trong sói. Không, mình không ăn thỏ được. Sói vội vàng đi tìm thức ăn mới và tìm rau cỏ và sói phát hiện một loại củ mới mang về cho thỏ (bây giờ là cà rốt). Nhưng thỏ vẫn chưa lấy lại được sức. Quá thương bạn, sói hứa sẽ tìm thuốc về chữa cho thỏ, sói tìm hoài không gặp... Thỏ chết đi với tư tưởng “Sói gạt mình”... Đến lần này thì sói đã tìm được thuốc nhưng nhân quả mà... Thỏ vẫn chân chừ... nhưng cũng uống thôi ... vì bạn sói quá tốt phải không thỏ... (06).

00000

Là sinh vật đầu tiên trên trái đất nhưng ông không phải là con người đầu tiên... Khi một số anh em trong nhóm đã là con người thì hóa thân vẫn còn là động vật. Bạn tin không?!

Vào thế kỷ thứ II, câu chuyện xảy ra ở một vùng rừng, nay thuộc Mông Cổ. Có một gia đình của Bác tiều phu sinh sống... Ngày ngày chồng lên rừng đốn củi, vợ ở nhà săn sóc cho con và lo việc nội trợ, vá may. Bác sống với vợ và hai cô con gái với một cuộc sống đạm bạc, giản đơn nhưng thật là hạnh phúc. Vào một buổi chiều, Bác tiều về nhà, không thấy vợ con đâu, Bác kêu, tìm mãi không thấy, bất chợt bác phát hiện ra những vết máu còn rất mới, linh tính báo những điều chẳng lành... Lần theo vết máu, bác đến trước một cửa hang. Hang tối đen, chưa phân định rõ rành thì đã thấy một bóng vằn lao ra. Biết chắc đây là thủ phạm, tình cảm vượt lên lý trí. Bác cầm rìu sẵn sàng chiến đấu. Mới thế đầu lâm trận bác đã bị Hồ đánh ngã, Hồ chuẩn bị ăn thịt thì một con nai vàng phóng qua. Không bỏ lỡ món mồi béo bở, cộp lao theo quyết bắt được nai. Sức nai có hạn chạy thực mạng, tứ chi tê buốt, thật khủng khiếp - Nai trượt chân trên cỏ, Hồ vồ lấy... ăn liền. Trong lúc đó, Bác tiều thoát nạn, Bác vào hang nhặt đầu lâu rồi vội lén về. Nhà săn gỗ, Bác liền khắc một đầu “nai vàng” và để lên bàn thờ cùng ba chiếc đầu lâu của vợ và hai con... Vì Bác biết chắc, Nai không thể nào đấu lại Hồ.

Còn chú Nai với nghĩa khí hy sinh cao đẹp, tình cờ qua cánh rừng Nai gặp cảnh thương tâm, khó xử nên nó vờ phóng qua, để cứu Bác tiều khỏi chết.

Một chú Nai hết ý, một con vật nghĩa khí hơn người, Con Nai ấy là Sư Phụ, còn Bác tiều là bác 5A.

00000

Khi làm người, có những kiếp nghĩa khí ấy thể hiện không kém... vào thế kỷ thứ bảy, có một vị Hòa Thượng tu tại Ấn Độ. Vào một đêm, thầy nghe tiếng gọi cửa, thầy ra mở.... Một tên cướp lách cửa chui vào. Nó vừa ăn cướp xong và đang bị truy nã. Tâm từ Bi cứu độ chúng sanh. Thầy dấu cướp không hề than thở.

Thầy bị chính quyền gây nhiều khó khăn, ngăn trở... Một sớm nọ bọn cùng đảng đến hỏi thầy. Sợ tên cướp “ngựa quen đường cũ”, thầy không khai nơi giấu tên này.

Cũng từ đó tên cướp bỏ nghề “thảo khấu” và quyết định xuống tóc qui y với cả tấm lòng kính trọng và nể phục... Vị Thầy ấy cũng chính là Sư phụ còn tên cướp là anh 7B.

00000

Cách đây 800 năm vào thế kỷ 12, xã hội Trung Quốc với những tệ nạn xã hội khủng khiếp. Nạn cướp của giết người xảy ra hàng ngày.

Ở một vùng nọ, có tên Hồ Văn, biệt hiệu của một tên cướp khét tiếng. Biệt hiệu này là do tên cướp có một sức mạnh, cũng như sự dã man không thua gì một “chúa tể sơn lâm”. Người của hắn đầy những vết xăm văn vện. Cuộc sống của Hồ Văn không gì hơn là tiền và gái. Biết bao gia đình đã phải lâm vào tình trạng thảm thương dưới bàn tay tàn ác của hắn.

Câu chuyện hải hùng ấy cứ tiếp tục diễn lại nay nhà này, một đôi ngày nhà khác tưởng chừng như bất tận. Nhưng có một ngày kia, trái tim sắt đá của hắn bỗng rung động trong một lần nhìn thấy Yên Nhi, một cô gái xinh đẹp với cái nhìn xa xăm buồn vời vợi. Đây là lần đầu tiên Hồ Văn cảm thấy mình yêu thực sự... Những lần trước đây chẳng qua là để giải quyết thú tính của hắn mà thôi... thế là Yên Nhi đã bị bắt cóc.

Lúc đầu Yên Nhi buồn lắm, thấy cuộc đời mình coi như đã hết. Trái lại Hồ Văn rất yêu quý Yên Nhi nên cưng chiều hết mực với một sự tôn trọng hẳn hoi. Qua một thời gian chung sống, Nhi cảm nhận được sự ràng buộc giữa mình với hắn. Nàng bắt đầu chăm sóc chồng hơn với một ý tưởng “mình sẽ cảm hóa được chồng”. Với một sự dịu dàng, khéo léo, nàng đã làm cho trái tim Hồ Văn bắt đầu đau khổ trước những cảnh giết chóc đau thương... Cuộc sống đã có ý nghĩa với Hồ Văn, càng sống với Yên Nhi, tâm hồn của hắn dần dần sống lại, hạnh phúc thật sự mà nó ước ao đã từ lâu. Cuộc sống ấy kéo dài chưa được một năm thì có một băng cướp kéo đến vây hãm núi nơi cư ngụ của Hồ Văn để thủ tiêu hắn. Trong tình huống gần như tuyệt vọng vì bây giờ Hồ Văn không thể nào chống cự lại nổi. Lúc này Yên Nhi mới thể hiện rõ sự hy sinh cao quý của mình để cứu chồng thoát nạn. Nàng hy sinh thân mình để chồng thoát. Trước lúc chia tay nàng đã khóc và khuyên chồng...” Anh hãy sống đúng nghĩa là một con người”...

Bọn cướp truy tìm mãi, không tìm ra Hồ Văn mà thấy một cô gái đi ra khỏi núi nên bọn cướp nghĩ đây không phải là nơi Văn trú ngụ nên chúng bỏ vòng vây. Nhưng ác thay, chúng lại bắt nàng để giải quyết thú tính cho gần 20 con người.

Nói về Hồ Văn, quá cảm phục trước nghĩa tình cao đẹp của Yên Nhi, hắn đã trở về sống lương thiện với nghề phu trên bến cảng... Với ước mong gặp lại vợ mình... Vào một buổi chiều Hồ Văn gặp lại Yên Nhi với tấm thân gầy guộc, nàng đã bị hành hạ gần một năm trời. Lúc đó Nhi cũng thấy Hồ Văn. Hai bên gặp lại nhau cũng là lúc Nhi mất hết sức lực, nàng cố nói với Hồ Văn một đôi điều gì đó nhưng sức tàn lực kiệt, nàng đã chết bên cạnh một cành hoa Nguyệt Quế. Hồ Văn kể từ buổi chiều định mệnh ấy, chàng sống như người đã chết (gặp lại vợ mình thì nàng chết trên tay). Cuộc đời coi như đã hết...

Với sức lực cuối cùng, nàng tìm kiếm Hồ Văn với ước mong được thấy kết quả từ sự hy sinh của mình. Yên Nhi thoáng thấy chàng và Hồ Văn cũng nhận ra vợ mình (giờ đây nó đã là một phu khuân vác hướng thiện)... Yên Nhi nở một nụ cười tuyệt đẹp và chết trên tay Sử Nhật – tên thật của Hồ Văn – bên cạnh một cây Nguyệt Quế. Kể từ đó Nhật sống như không sống. Nhật chết cách nàng hai mùa trăng sau đó... Mãi đến bây giờ mỗi tình cao quý và tuyệt vời ấy được lập lại với một tình bạn thâm sâu, thân thiết – tình thầy trò gắn bó keo sơn. Với Yên Nhi là Sư Phụ và Sử Nhật là tui... và chắc rằng Hồ Văn vẫn còn nhớ mãi... “Chàng hãy sống đúng nghĩa là một con người...”

00000

Dòng đời vẫn trôi lăn đi mãi, đã tạo ra biết bao chuyện thương tâm...

00000

Vào thế kỷ thứ tư, ở Hy Lạp, hai Ái phi của Vua cùng hạ sinh một ngày. Một Hoàng tử lém lỉnh và một công chúa kháu khỉnh. Nét đặc biệt của hai đứa trẻ là giống nhau như hai giọt nước. Từ khuôn mặt, dáng đi cho đến cử chỉ và sở thích. Hai bà mẹ nhận ra điều này nên cho Hoàng tử và Công chúa chơi chung với nhau từ tấm bé. Tình cảm của hai đứa càng ngày càng khăng khít. Sự gần gũi với nhau cần thiết như hơi thở, trong căn phòng của hai đứa đồ chơi không gì khác hơn là ngọc. Toàn ngọc quý.

Cuộc sống hoàng cung cứ êm ả trôi đi cho đến năm Công chúa được 16 tuổi. Cuộc chiến giành lãnh thổ đã xảy ra giữa Hy Lạp và La Mã. Trong trận này Hy Lạp thua và buộc lòng giao Công Chúa cho La Mã.

- Không thể như thế được.

Hoàng tử đã đem quân sang La Mã quyết tâm rửa nhục cho đất nước và phải đem được Công chúa về mới thôi. Cuộc chiến một mất một còn, chàng trai trẻ 16 tuổi, thao lược tài tình đã đánh bại quân thù... Cuộc chiến phần thắng chỉ còn trong gang tấc thì bọn giặc đã đem Công chúa làm tường ngăn cuộc chiến". Cuộc tiến công buộc phải dừng lại. Nhưng "tổ quốc là trên hết". Danh dự của chiến công đòi hỏi lưu danh. Quên tình riêng, gạt lệ tiến công. Chàng đã thắng nhưng tâm hồn tan nát. Hoàng tử giao quyền lại cho Quân trưởng, và kết thúc cuộc đời... Vì Hoàng tử không thể sống thiếu Công chúa...

Công chúa là "Con vốn có viên ngọc quý..."

Hoàng tử là TAGAKI.

00000

Trong thời Pháp thuộc, với những cảnh tang tóc, thịt nát xương tan, tình cảm con người dường như xích lại gần nhau hơn... Vào khoảng năm 1869 Tuấn Hùng học lớp 12 tại một trường ở Gia Định (Sài Gòn). Là một học sinh rất giàu nghị lực, Tuấn Hùng mồ côi cha lẫn mẹ, anh sống một mình. Một buổi đi học, một buổi đi làm, tự hai bàn tay, sống, không nương tựa.

Một buổi đang học, nghe tiếng keng báo hiệu máy bay tới; chuyển học sinh xuống hầm. Tuấn Hùng để mọi người xuống trước rồi cậu xuống sau. Nhưng hầm quá chật. Bản tính Hùng vốn thích rộng rãi và tự do nên Hùng đi tìm hầm khác. Hùng chạy ngang qua một cánh đồng, Hùng nghe thấy một tiếng khóc trẻ thơ, giữa lúc loạn lạc, bom đạn tới bờ mà lại có tiếng trẻ khóc... tiếng khóc đã kèm chân Hùng lại. Hùng tạt vào ngôi nhà đổ nát. Cảnh trước mắt thật thê lương, một trái bom đã kết liễu cuộc đời hai ông bà, một cậu bé khoảng 3 tuổi vì đập nát chân đang ngồi khóc. Thanh Tùng - tên cậu bé. Tùng bật khóc dữ dội khi thấy Hùng. Thông cảm sâu sắc với Tùng, vì Hùng cũng mồ côi mà.

... Nhưng phải nhanh lên...

Thế là Hùng vác Tùng lên vai chạy bay giữa làn bom đạn. Những trận mưa bom vẫn dội xối xả, có lúc Hùng tưởng chừng hai đứa phải phơi xác dọc đường. Cuối cùng hai đứa cũng tìm được một cái hầm tốt. vừa đến nơi thì Hùng và Tùng cũng ngất đi... Cuộc chiến càng căng thẳng, khủng khiếp, con người dành lấy từng sự sống... quá mỏng manh. Hùng tỉnh lại trước, cậu bò lên hầm, cuộc ném bom đã tạm dừng. Chạy bay về nhà, Hùng lấy một bình nước đem đến cho Tùng, lấy nước rửa ráy lên mặt, một lúc sau Tùng tỉnh dậy...

Thế là từ đó... hai đứa trẻ mồ côi đã sống với nhau. Hùng thay cha mẹ lo cho Tùng từng miếng cơm, manh áo. Dạy cho em học... Dưới ánh đèn dầu, đêm đêm Hùng vừa đàn những chiếc thuyền (thủ công mỹ nghệ) và miệng dạy em những bài thơ tứ tuyệt. Tùng thông minh lắm, nó học thuộc rất nhanh và những bài toán ngắn anh dạy nó hoàn thành xuất sắc không ngờ. Không mẹ cha nhưng anh Hùng là mẹ cha thứ hai của nó. Càng lớn, Tùng càng tỏ ra cứng chạch. Chẳng hơn nhiều lo với những đứa trẻ cùng tuổi, và bản chất nhà giáo trong Tùng cũng trời dậy trất sớm. Anh Hùng dạy nó và nó dạy những đứa trẻ nhỏ hơn... Cuộc sống êm đềm thấm thoát đã 6 năm. Một hôm vào mùa Hạ, trời mưa ẩm thấp, những đàn muỗi mang nhiều mầm bệnh bay vo ve khắp nơi. Thịt da Tùng đã là mồi ngon của muỗi. không kịp phòng bị, những cơn sốt liên tục xảy ra. Tùng đã bị sốt xuất huyết và trong vòng 48 tiếng đồng hồ, em đã đi vào giấc ngủ bình yên. Hùng vô cùng chua xót và đau đớn. Thế là hết. Niềm hạnh phúc cuối cùng cũng bị cướp đi. Hùng nức nở bên xác em và nghĩ “Đời thật vô thường”... Vở kịch này do anh 33 thủ vai đó bạn.

00000

Nhân duyên Nobel giữa Sư phụ và ông Phước cũng hết ý...

300 năm trước đây, ở Phi Luật tân có một Thế vận hội với những môn thể thao khỏe mạnh. Hồi ấy trong cuộc đua Marathon cự ly 3000 m, Watson và Platiny là hai vận động viên nổi nhất trong cuộc đua, kết thúc cuộc đua Watson và Platiny cùng về đích một lúc và hai người được chung một chiếc cúp vàng và một món tiền thưởng lớn. Watson còn độc thân, Platiny sống với gia đình một vợ và 4 con. “Một rừng không thể có hai cọp” nên Platiny và Watson rất khó chịu về kết quả vừa qua. Trong lúc chờ đợi để phân chia tiền thưởng và cúp vàng, hai người suy nghĩ với tư tưởng hằn thù, và họ tìm đến “hoi cay” để giải sầu, để suy nghĩ, để tính toán. Tình cờ vào một buổi tối, không hẹn mà gặp Watson và Platiny vào chung một quán rượu và ở đây họ đã tìm ra phương án để giải quyết. Họ đấu rượu – xem chiếc cúp về tay ai. Watson sống một mình quen rồi, tự do, thoải mái, muốn làm gì thì làm, không ai cấm cản, ông uống rượu mặc sức, tha hồ, và quen với những số lượng lớn. Còn Platiny sống với gia đình, vợ, con. Phần vì sự gò bó gia đình, phần vì tiền bạc không dư giả nên ông ít làm quen với rượu...

Cuộc đấu đã lên đến chục chai whisky, Watson định kêu nữa, nhìn qua Platiny thì... ô kìa... sao mặt hần xanh quá. Watson chưa kịp nghĩ vì sao thì Platiny đã ngã vật xuống, đầu đập vào cạnh bàn miệng đầy máu.

Platiny bị xuất huyết bao tử và chấn thương sọ não. Một nỗi kinh hoàng tràn ngập Watson. Platiny đã chết. Watson cảm thấy hối hận vô cùng, ông tự nguyện rửa mình thua cả con vật. Đồ ích kỷ nhỏ nhen, đồ tệ bạc... Sẵn chai trên bàn, ông lấy đập vào đầu để kết thúc luôn cuộc đời thăng chết bầm... Nhưng ông không chết, và đương nhiên chiếc cúp vào tay ông. Cầm chiếc cúp trên tay ông thấy như bản án vạch trần tội lỗi. Nhiều đêm bị dày vò, ông thức trắng... Chẳng bao lâu tóc Watson bạc trắng. Âm thầm, ông mang chiếc cúp đến cho gia đình Platiny với ước mong sám hối tội lỗi. Ông đem toàn bộ tiền thắng hùn hạp làm ăn với các cơ sở, công ty lớn thời đó và chuyển toàn bộ phần lợi nhuận về ngân hàng dưới tên Platiny. Và ông giao ước với các cơ sở này “bảo kê” cuộc sống của gia đình vợ con Platiny...

Để lánh xa hiện trường tội lỗi, Watson làm một cuộc du lịch sang Thái Lan, Miến Điện, Ấn Độ... Một buổi chiều hoàng hôn, đang bách bộ trên dòng sông Hằng, tội lỗi tưởng chừng sao lãng nay lại hiện ra một cách rõ nét. Đau khổ. Dày vò... cùng lúc Watson gặp một thiền sư đi ngược lại và nói với ông rằng: “Mắc nợ rồi đó, phải trả thì mới hết”. Không hiểu

động lực của câu ấy như thế nào mà Watson chợt tỉnh. Phong tục Ấn Độ là tắm ở sông Hằng sẽ rửa sạch tội lỗi. Watson cũng vậy. Muốn rửa sạch tội lỗi nên ông đã nhảy xuống sông và ở luôn dưới đó. Phải chăng Watson chẳng muốn bao giờ gây tội lỗi và chẳng bao giờ có tội lỗi nữa cả. Nhân duyên ấy giờ đây gặp lại ở những buổi đầu cũng ly anh, ly tôi giữa Watson và Platiny nhỏ.

00000

Một lời nói ra tưởng chừng như gió thoảng, mây bay. Nhưng có khi lại ảnh hưởng suốt cả một đời.

Lương Sơn thường hay nói “Mỹ Hằng đừng bám ba quá nhé”, cũng có lý do sâu sắc nên Lương Sơn nói như vậy. Bạn đọc tiếp nha.

Vào thế kỷ thứ 11, Trung Quốc đang diễn ra những cuộc tranh chấp giữa các thế lực. Nhiều địa chủ đã phải trắng tay, Khương Duy cũng vậy. Ông và gia đình phải dạt dứu nhau về vùng quê sinh sống. Đời sống bây giờ khó khăn và túng thiếu vô cùng. Ông có 3 người con. Hai trai và một gái. Riêng cô Út được ba cưng chiều lắm, cái gì “Nguyệt Vân” cũng “ba ời”. Trong lúc làm việc, đi săn hay đón củi, bất cứ đâu ông cũng cho Nguyệt Vân theo. Mới 7 tuổi Nguyệt Vân giúp gì được cho ba đâu, cứ đi hỏi tíu tít cho ba vui vậy mà, vậy chứ Ba đi đâu mà không có Vân là không được. Khóc miết thôi, khóc đến ba về mới thôi. Nên hẳn thấy Ba là chắc chắn có Nguyệt Vân đâu đó...

Tình trạng kinh tế gia đình ngày càng sa sút trầm trọng. Nạn đói, nạn dịch ở làng xảy ra. Gia đình Khương Duy phải vay nợ để sống; ông làm việc quần quật để đổi lấy miếng ăn và thanh toán nợ nần. Nhưng chẳng trả được gì mà số nợ mỗi lúc một tăng. Chủ nợ sợ Duy không trả nổi nên đến nhà đình “xiết” hết đồ đạc để cầm nợ. Nhưng nhà nghèo quá, chẳng có gì để xiết được cả, ông ta nhìn tới, nhìn lui đứng lên định về... thì Nguyệt Vân và Ba chạy vào. Thấy Vân ông chủ nợ bèn nghĩ ra phương án. Hôm sau ông cùng một cậu bé 9 tuổi đến nhà và ngỏ ý cưới Nguyệt Vân cho con mình. Khương Duy không chịu. Núm ruột của mình còn non quá, sao nở cắt đi. Ông chủ nợ gật gù... “Cũng được, nhưng ông phải trả hết số nợ ngay cho tôi... Bây giờ tiền đâu Khương Duy trả.

Ông và gia đình phải gạt nước mắt tiễn Vân sang nhà mới. Cuộc sống ở nhà ông này khác hẳn ở nhà Ba. Ngày ngày Vân không được ra thăm đồng, hái hoa, bắt bướm... Nhưng lâu rồi cũng quen. Nguyệt Vân chơi với ba cậu con trai hơn nàng vài ba tuổi. Chúng nó tổ chức những trò chơi rất là lạ mà vui nữa. Có hôm tụi nó kết những vòng hoa đặt lên mái tóc của Nguyệt Vân rồi tung hô “vạn tuế”...

Thấm thoát Vân đã là một thiếu nữ, mái tóc dài ôm gọn đôi vai, khuôn mặt Nguyệt Vân thanh tú, nhìn không biết chán. Nàng đẹp lắm, một nét đẹp thanh tao, nhã nhặn. Ông phú đắc ý lắm. Mình nhìn không lầm. Ba cậu con của ông Phú không ai bảo ai, trái tim đã gởi trọn cho nàng. Ông Phú không biết tính sao? Cả Nguyệt Vân nữa, nàng cũng không biết chọn ai làm chồng mình.

Nói về ông Duy, con đi rồi ông sầu khổ lắm, nhà quá nghèo. Hai năm sau hai đứa con trai đã đi ở cho nhà khác kiếm ăn. Còn vợ ông chết sau đó 3 năm sau một cơn ốm nặng.. Nghĩ mình chẳng sống để làm gì nữa, nhưng ông cứ nghĩ mãi về Vân... “Con bé ra sao rồi, không biết”. Bây giờ ông đã già rồi, cặp mắt không còn linh hoạt nữa, mái tóc đã phủ đầy sương. Ông phải tìm lại Nguyệt Vân.

Ông tìm đến nhà ông phú hộ khi trước và xin làm công ở ngôi nhà này. Ông được nhận vào ngay vì ông đã đứng tuổi, mà ông phú lại đang cần một người như vậy để chăm sóc

Nguyệt Vân. Nhìn Vân nay đã khôn lớn và xinh đẹp, ông nhận ra ngay con mình nhưng cố ghìm cơn xúc động. Còn Nguyệt Vân chỉ cảm thấy ngỡ ngàng, quen quen thế thôi. Để tránh sự rắc rối ông phải cấm các cậu con lai vắng gần Vân.

Bao nỗi niềm tâm sự giờ đây chỉ còn người giúp việc là nàng có thể thổ lộ được thôi. Bao đắng cay, vui buồn Nguyệt Vân kể cho ông nghe hết. Khương Duy thương con lắm. Ông lo lắng cho con hết mực. Nguyệt Vân suy nghĩ nhiều ngày phát bệnh, đang mê mê, tỉnh tỉnh nàng bỗng nghe ai đó nói:

“Con cưng của ba, sao con lại phải khổ thế này, mình nghèo quá chứ không con đẹp như vậy thì cuộc đời con sẽ sung sướng biết mấy”.

Nàng nghe nhiều nữa nhưng mệt quá, ngủ thiếp đi. Hôm sau nàng vờ ngủ, giữa khuya nàng lại nghe:

“Con cưng của ba, con yêu quý của ba, vài hôm nữa người ta sẽ cho con đến ở nhà khác đó. Ba khổ quá nhưng chẳng giúp gì cho con được cả. Âm thanh vắng vắng dẫn nàng trở về quá khứ. Đúng rồi, ba của ta đây. Nàng vùng dậy và ôm chầm lấy ông Duy, khuôn mặt nhẵn nhụi với đầm đìa nước mắt. Hai cha con cùng khóc, không nói nên lời. Một lúc sau Nguyệt Vân nói với cha rằng: “Con chỉ muốn theo ba mà thôi”.

Họ quyết định trốn khỏi nhà này, hai cha con vượt sang Đài Loan sống một cuộc đời khá đầy đủ, bằng những lời ca tiếng hát của Nguyệt Vân... và cuộc sống hạnh phúc ở cuối đời Khương Duy như thế cho đến khi ông mất nàng mới lấy chồng sống một cuộc đời sung túc giàu sang... Đến mãi bây giờ Nguyệt Vân vẫn cứ “muốn theo Ba mãi thôi”

00000

Khoảng giữa thế kỷ 18, thực dân Anh xâm chiếm Châu Phi, bên cạnh những chiến sách bóc lột, xâm chiếm, chúng còn thi hành những chính sách diệt chủng, phân biệt chủng tộc, mua bán nô lệ... Nhân dân ở đây đã nổi lên khắp nơi, nổi nhất ở Angiêri.

Thực dân Anh đến đâu là tàn sát đến đó, mặt khác chúng tìm cách chia rẽ khối đoàn kết nhân dân. Cựu tướng John Pike lãnh đạo đội quân càn quét vào vùng Tây Angiêri. Đến đây John gặp phải một người da đen kỳ quái. Hắn không nói chi cả, chỉ nhìn John với cặp mắt nảy lửa. Từng chiến đấu như John, từng đánh Tây, dẹp Bắc, bốn ba khắp chiến trường mà nay hắn bỗng cảm thấy sợ đôi mắt ấy. Súng đã lên đạn mà tay trun không dám bắn. Hắn cứ đứng sững như vậy cho đến khi người da đen biến vào rừng. Đêm ấy John không tài nào chợp mắt nổi. Cặp mắt ấy như hận thù, như hăm dọa, như soi thấu tội lỗi của John, như xé tim John, làm cho John nhớ lại những cuộc càn quét, nhưng lần này ông nhớ với một cách khác. Nhớ đến đoạn nào ông khổ sở đón đau như chính ông đang bị càn quét. Quá kinh hoàng John phát bệnh luôn. Ông ta sốt mê man một tuần lễ. Sốt vì hoảng sợ, sốt trước những tội lỗi của mình. Đêm thứ bảy ông nằm mơ thấy tên da đen nói với ông:

“Sống mà sống như vậy, thì chết quách cho rồi”

Hôm sau hết bệnh nhưng những dư âm của giấc mơ vẫn làm ông rất sợ. Là một con người năng động, ông lãnh đạo tiếp cuộc càn quét và cũng cố tìm lại người da đen đã làm mình bệnh hoạn. Mới vào khu rừng, John đã gặp ngay người ấy, và lần này nữa ông lại không dám bóp cò. Người ấy đến trước mặt ông và nói:

“Sống mà sống như vậy, thì chết quách cho rồi”

Nói xong người ấy rút dao đâm thẳng vào ngực John. Cùng một lúc những lần đạn găm chặt lên thân tên da đen. Hắn đã cứu John khỏi tham gia những cuộc càn quét tiếp. Tên da đen có cái nhìn nảy lửa đó hiểu về giải thoát, nên đã cứu John Lộc thoát bớt tội sát sanh.

Nay thầy trò gặp nhau ánh mắt nãy lửa của thầy đã thay bằng ánh mắt dịu dàng và thân ái... phải không John...

00000

Ngày nay, đa số đều kính trọng người lớn, khinh thường trẻ nhỏ thì đó cũng là một mắc xích trong sự vô minh. Người lớn đời trước cũng có lúc đóng vai trò nhỏ đời này, hay ngược lại. Sau này chúng ta được thưởng thức những câu chuyện với Kimico luôn nhỏ hơn Tagaki để thay đổi “không khí vô minh”, câu chuyện sau đây với Tagaki và Kimico khác hẳn.

Ngày xưa, đã lâu lắm rồi, khoảng 100 năm về trước trong một gia đình giàu có, ở Quảng Châu Trung Quốc. Gia đình giàu lắm, ngôi nhà nhiều tầng đối với thời ấy khó kiếm vô cùng. Hai ông bà Trọng Khải ngoài những cơ sở kinh doanh tại Quảng Châu còn có hai đồn điền tại Brasil “cò bay thẳng cánh”. Dân gian ta có câu “hễ giàu là sống không có đức; sống không có đức mới giàu”. Câu này rất đúng ở trường hợp ông bà Trọng Khải. Nếu bạn là nhân công của gia đình này thì bạn sẽ thấm thía được thế nào là cái khổ nhục của kẻ đem thân làm thuê, làm mướn. Chính sách bóc lột dã man được áp dụng triệt để đối với nô lệ da đen. Chế độ lao động 18 giờ trên 24 giờ mỗi ngày. Làm quần quật từ sớm đến tối khuya, bên cạnh đó những hình phạt thật dã man cho những sai lầm chẳng may ai đó vấp phải. Bị cột suốt ngày đêm ngoài trời và lãnh nhận những trận đòn “trời giáng”. Hai ông bà có một người con trai, Việt Nam được ba má cưng như trứng, hứng như hoa. Vì còn nhỏ nên Nam chỉ ở Quảng Châu không hiểu gì về việc làm của ba má. Mãi đến năm 14 tuổi, Nam mới theo Ba má thăm đồn điền.

Từ nhỏ đã sống trong giàu sang, phú quý, nay nhìn cảnh những người dân khổ cực, Nam khó chịu và tức giận vô cùng. Nam xin ba má cho ở đây ít hôm. Nhìn những ánh mắt căm hờn của nhân công nhìn ba má và mình, cậu bé đã đoán được phần nào tâm sự của họ. Những ngày ở đây Nam sống hòa mình với người dân bản xứ, nếm trải những đắng cay, ngọt bùi với họ, và Nam đã hiểu. Nó uất giận vô cùng. Phải có phương án nào giúp mọi người đây?! Sau kỳ nghỉ ở đồn điền, tính tình Việt Nam thay đổi hẳn, Nam ít nói hơn và ra chiều suy nghĩ. Nó lớn rồi đây – Ông bà Trọng Khải nghĩ như vậy. Đến một buổi sớm ngủ dậy ông bà không thấy Nam đâu, trên bàn chỉ có mảnh giấy vắn vện vài chữ “ Con đi luôn, nếu ba má cứ ác thế này”.

Ông bà chỉ có một đứa con duy nhất, nó bỏ đi rồi thì tuổi già khuây khỏa với ai?! Hai ông bà cuống cuống tìm kiếm và giảm giờ lao động cũng như giảm hình phạt với họ. Nam trở về, được một thời gian, ngựa quen đường cũ, đâu cũng vào đó. Nam quyết định phải có sự trừng phạt thích đáng. Nó đã lợi dụng một cơ hội thuận tiện và chặt đứt ngón tay út của má, “đó là cảnh cáo, nếu không tôi sẽ giết luôn ông bà” nó bảo như vậy.

Đây là lần đầu tiên cũng là lần cuối cùng Nam bắt hiểu. Một sự bất hiểu để cứu thoát mấy nghìn người nô lệ. Ba má Nam sau biến cố ấy không còn cư xử với nhân công như trước nữa. Đời sống ở đồn điền bây giờ như “ nắng hạn gặp mưa sa”... Giữa chủ tớ có tình người thật sự... Đây cũng là câu chuyện duy nhất mà Quang Thiên làm hại Thư Trúc... (Bạn xem tivi của bạn lại có chi tiết nào “hấp dẫn” kể thêm cho anh em nghe với nha)...

00000

Khoảng 900 năm trước ở một làng chài Trung Quốc, ông chủ làng này là một người đứng tuổi, y phục ông chỉ là quần đùi và áo may ô. Vợ ông, một phụ nữ đoan trang hiền thực, được ông cưới về từ làng bên cạnh. Hai người sống với nhau đã được 20 năm và họ có đứa con trai cũng gần chừng ấy tuổi.

Ông chồng với bản chất ích kỷ và độc đoán, ông xem vợ con chẳng ra thể thống gì. Hai mẹ con bực lắm nhưng chẳng dám làm gì “phật ý”. Muốn nói thì chỉ dám nói sau lưng...

Vào một mùa dịch sốt rét, người dân chài nằm sốt ngổn ngang, họ không thể ra biển được, nên họ lết đến xin ông thương tình cho mượn ít tiền lo thuốc men. Nhưng đâu dễ. Cậu con thấy vậy mới năn nỉ ba cho họ mượn. “Ông già” không cho còn quát: “Mày biết tiền tao làm mồ hôi nước mắt thế nào không mà mà bỏ cho tụi nó mượn”. Cậu con bực quá cũng la lên: “Mồ hôi nước mắt cái khi gì?! Mồ hôi nước của người khác chứ phải của ba đâu?!”

“Mày hỗn hả”. Sẵn cây ông định quát nó. Nhưng nó đã chụp ghế phang ông. Rồi nó bỏ nhà đi luôn. Im lặng hoài không được, bà vợ ông cũng gậy luôn. “Ông là đồ ích kỷ, nhỏ nhen, tính như đàn bà”. Bị vợ và con lên án, ông bị một cú sốc quá mạnh. Nhưng cũng từ đó, ông thay đổi hẳn tính tình. Chăm lo và bảo vệ sức khỏe dân chài. Từ dạo đó vợ ông hết buồn và đến cuối đời ông bà vẫn không gặp lại con. Đứa con đi hoang nay viết lại câu chuyện này với Ba là Sư phụ, mẹ là cô 28.

00000

Đã từ lâu lắm ở Hoa Kỳ có hai ông bạn rất thân sống tại Washington. Không có ngày chủ nhật nào mà Robbin và Brown không tổ chức đi chơi với nhau. Tuần nhật này, hai đứa nó sẽ đi săn và cắm trại 4 ngày tại một vùng hẻo lánh. Robbin và Brown rất hợp nhau trong việc bố trí, dàn trận để săn. Tìm mãi đến trưa hôm đó hai đứa mới phát hiện ra một con hươu sao tuyệt đẹp. Thân nhau, sở thích cũng giống nhau, hai đứa thần thờ mãi mê ngắm hươu. Khi hươu bỏ chạy thì hai đứa mới chợt tỉnh và thúc ngựa đuổi theo. Cắm cúi, mãi mê rượt bám theo đối tượng. không kịp phát hiện ra chú hươu đã dẫn họ vào sâu trong sa mạc. Mặt trời đứng ngó, chú hươu đã mất dạng. Robbin và Brown ngất ngư như chiều muốn ngã xuống ngựa. Hai đứa quay ngựa trở lại định quay về, nhưng không còn kịp nữa, hai con ngựa đã khuyê gối. Robbin ngã xuống, Brown cũng khát lắm nhưng sức chịu đựng của nó cao hơn. Giữa chốn hoang mạc thế này thì làm sao tìm ra nước uống cho bạn đây. Trời nắng nóng, mồ hôi nhễ Brown dùng tay hứng những giọt mồ hôi của mình trút vào cổ bạn. Robbin chép chép miệng nhưng vẫn chưa tỉnh. Thương bạn quá Brown suy nghĩ và dứt khoát quyết định cắn cho tay chảy máu và trút vào miệng bạn. Mười phút sau Robbin tỉnh lại, nhưng Brown vừa khát, vừa mất máu nên ngất đi. Bây giờ đến lượt Robbin cố gắng tìm nước cho bạn. Nó bí quá, quỳ xuống khẩn lạy trời mưa, nhưng mưa đâu thấy. Cuối cùng Robbin nghĩ phải đưa bạn ra khỏi chốn này. Nó xốc bạn lên vai, nó lết những bước chân nặng nề trên cát nóng. Trời trưa, nắng ở sa mạc như là thiêu... và đã thiêu rụi Robbin và Brown chết mà vẫn ôm chặt nhau. Cuộc đời hai đứa đã kết thúc như vậy, với một tình bạn chân tình hiếm có... Brown và Robbin nay được vun đắp giữa hai ông bạn, ...

00000

Khoảng 400 năm trước công nguyên, trong một hang đá trên một đỉnh núi nhìn xuống giòng sông Nil. Có một ông lái sông ẩn dật nơi này. Ông ta là một người khác thường. Thực phẩm của ông là những lá cây rừng. Lên đây sống gần 40 năm, công việc của ông ta chỉ ngồi

nhìn những đàn kiến di chuyển và tìm ra những phương pháp đáng kể. Bạn thấy đó – kiên nhẫn như vậy là cùng chứ còn gì hơn nữa...

Năm nay ông đã 64 tuổi, cảm thấy mình quá già và chắc sắp trở về đất mẹ. Ông không nhìn đàn kiến nữa. Ra ngoài hang hít thở không khí trong lành. Ánh trăng vàng vạc của giữa tháng, soi rõ một thân hình gầy guộc nhăn nheo, lấp lánh dưới dòng sông... Ông đang tận hưởng những giây phút thần tiên thì nghe tiếng kêu cứu. Nhìn rõ lại ông thấy một cậu bé đang chìm xuống từ từ. Ông cụ nhỏ lớn ở núi nên đâu có biết bơi. Nhưng trước cảnh như vậy, không nghĩ đến bản thân, ông vội leo xuống núi ra sông cứu thằng bé. Tuổi già, sức yếu, không biết bơi mà ra sông cứu được thằng bé thì chuyện cũng lạ.

Ông đưa được cậu bé lên bờ, và ông không còn bao giờ trở về hang nữa, ông đã mỉm một nụ cười và “nghe an giấc”. Thằng bé thoát chết, nó gục khóc bên xác ông già. Một sự biết ơn và cảm phục sâu sắc. (Chị có biết ơn và cảm phục Thầy không chị Kim Anh?). Mỗi trôi lăn trong vòng sanh tử, Thầy đã gánh chịu nghiệp quả cho anh em rất nhiều. Mỗi khi sắp gặp tai nạn, Thầy lại hiện ra giúp – Cứ như Bụt giúp Tấm trong truyện Tấm Cám...

00000

Misuri, anh cảnh sát trực ban đường phố đang ngồi nhìn những chiếc xe qua lại, ngày càng thưa dần. Trời mỗi lúc một khuya, tiếng động cơ mỗi lúc mỗi rời rạc. Nhìn qua bên bạn, Misuri thấy bạn đã ngủ say từ lúc nào. Misuri ngáp vài cái và nhìn những bóng cây in hằn trên đường như những cánh tay khổng lồ thâm lặng. Anh thiếp đi lúc nào không hay. Thót mình thức dậy khi nghe những tiếng ồn khác lạ. Đập anh bạn dậy, cả hai tiến ra thì thấy những chiếc băng ca và xe đang chở những người bị thiệt mạng, còn bọn cướp thì đã mất dạng từ lâu. Chỉ vì sơ xuất một tí mà “sai một ly, đi một dặm”.

Cả hai anh bị kỷ luật và loại trừ khỏi ngành, Misuri hối hận thật sự trước sơ xuất của mình. Bản tính nghề nghiệp và lương tâm, Misuri đã âm thầm điều tra băng cướp, và những bản tin ngắn gọn đã được gửi đến cơ quan an ninh. Băng cướp này vừa cướp của, giết người, vừa buôn lậu ma túy. Nhưng chẳng bao lâu băng cướp đã đánh hơi được Misuri. Một buổi chiều, đang âm thầm làm nhiệm vụ, thì anh lọt vào vòng vây của bọn cướp. Chúng dồn anh vào một ngõ cụt. Chạy bán sông bán chết Misuri thấy rõ mạng sống của mình... đã đến cuối hẻm... Một tên cướp hiện ra chắn lối. Misuri nghĩ: “thế là hết kể như tàn đời ... trai”. Tên cướp tiến lại gần khoác lên vai anh chiếc áo măng tô và dẫn anh chui xuống một cái cống. Hai bên vẫn cứ im lặng. Đêm hôm đó tên cướp đã lên tiếng bảo Misuri. Trong áo đó bị thủ tiêu. Cảm kích trước cử chỉ quá đẹp Misuri đã nhớ mãi suốt đời tên cướp ấy. Tên cướp mà “tính như đàn bà đó anh hai tám...”

00000

Còn vì sao mỗi lần Thầy chỉ Vũ tập thì Vũ hay bối rối, hay nhớ lộn. Vì ngày trước Vũ là con của Thầy. Lúc đó Thầy không phải như bây giờ đâu. Thầy dữ dằn, cộc cằn và độc đoán, ích kỷ. Vợ con ông chỉ là trò chơi để ông tiêu khiển mà thôi. Vũ lại còn bị cái tật sợ quá là đái dầm. Nên tuy lớn rồi mà mỗi ngày Vũ vẫn đái dầm hai ba bận. Sợ con bệnh nặng, vợ ông đã gửi Vũ về nhà ngoại ở.

Lớn lên Vũ vào lính, sống một cuộc đời ngang dọc. Ở lính được hai năm, Vũ trở về thăm Ba má. Ông Ba vẫn vậy – cục cằn và thô lỗ. Nhưng lần này Vũ không sợ như trước. Bom đạn đã làm Vũ chai đá trước mọi tình cảm. Nó bất bình, căm phẫn trước sự dửng dưng

của Ba. Vũ phải đi gặp Ba để phong tỏa nỗi niềm vì môi trường quân đội Vũ trở nên dạn dĩ và mạnh bạo hơn. Vũ bảo với Bố rằng:” Ông là đá hay sao mà cứ tro tro ra vậy. Tôi là con ông chứ không là tôi “Dớt ông” rồi đó.”

Hai cha con cãi nhau dữ dội. Vũ vào đơn vị và không bao giờ trở về với cha nó nữa. Nó hy sinh trên chiến trường “không một lời từ giả ông Ba”.

00000

... Trời đã vào Đông, những cành cây Anh Đào như dang ra khoe những cánh hoa Đào trước nắng, rét đó chứ, rét ngoài da và cả trong lòng. Nay trăng rằm tháng mười đã lồng lộng soi sáng, soi sáng thế gian và soi sáng những tấm lòng. Những khuôn mặt thân quen nhìn nhau gượng cười nhưng trong cặp mắt ai cũng gợn lên những nét u hoài, trầm lắng. Chẳng còn bao lâu nữa chúng ta sẽ không được cùng Thầy ngắm trăng. Ba mùa trăng tiếp theo để cho mỗi con tim thổn thức. Thầy ra đi chúng con như con thơ vắng mẹ, như cánh hoa không mặt trời, như trẻ thơ không nụ cười. Chúng con sẽ khôn lớn sao đây?!...

00000

Nhưng rồi Thầy cũng phải đi, đi một cách miễn cưỡng, gượng ép. Thầy phải trả một nghiệp quả trước đây vào thế kỷ 11...

... Bao con tim nhói đau, Tết Nguyên Đán chấm dứt Thầy phải đi thật rồi. Thầy đi nhưng con tim gọi lại Việt Nam, ôm ấp linh hồn Việt Nam...

... Phi cơ đã hạ cánh, những cảnh xa lạ nơi đất khách quê người. thầy nhìn đó mà tâm gửi tận nơi đâu. “Việc gì đến, sẽ đến”. Thầy bắt đầu hòa mình vào cuộc sống của người dân Mỹ Quốc. Sang đây, một nơi mà cuộc sống chỉ chạy theo đồng đô la thì biết gì đến Phật tánh. Thầy như ngôi sao lạc lõng giữa màn đêm đen kịt. Đối phó với bao cảnh huống tai gai mắt.

Sang đây, Thầy sẽ mở một cửa tiệm buôn bán, đây chỉ là việc làm để che mắt thiên hạ. Thầy phải dùng thần thông để lôi cuốn sự hiếu kỳ của một số người... rồi dần dần đưa họ đến con đường Giải Thoát. Tại đây, Thầy sẽ có hai đệ tử thành công.

Cuộc sống như thế, kéo dài đến năm 1993. Một chiều đến trường đón con, Thầy đã nằm yên trên vũng máu. Cùng lúc ở bệnh viện gần đó một thương nhân Nhật Bản bị xuất huyết bao tử đang hấp hối thì bỗng tỉnh, khỏe lại. Chính Thầy là người đầu tiên thực hành Pháp “Đoạt xá”. Thầy sửa những bộ phận cơ thể bị hỏng. Thầy bây giờ đã là người Nhật.

Vào năm 1994 Cô Vân nhận được tin Thầy về, nhóm Samurai nôn nao đón Thầy.

... Chiếc máy bay đang lặn bánh từ từ để dừng hẳn, một thương nhân Nhật bản trong bộ Veston trắng, cặp kính mát, tay xách vali bước xuống. Thầy đó... Mười lăm cây cò gai chạy đến ôm Thầy. Thầy đã về thật rồi... Đất mẹ đang chào đón.

00000

Trở về quê hương, nhóm “ve chai” cùng Thầy mở rộng địa bàn hoạt động. Mặt chân đế ngày càng vững chắc. Những đàn voi trắng giương ngà ủi sạch.

Thầy Nhập Diệt cuối cùng so với anh em trong nhóm. Lúc đó Thầy đã 120 tuổi. Trong nhóm đưa Thầy: Dượng Thái 31 tuổi, anh Thuận 32 tuổi, anh Thu 29 tuổi, anh Phúc 18 tuổi,

anh Minh 24 tuổi, Chú Hà 15 tuổi, cô Vân 22 tuổi, Cô Lộc 13 tuổi, Cô Kim Anh 17 tuổi, Vũ 27 tuổi, Trang 19 tuổi, Châu 26 tuổi, Hồng 21 tuổi, Chú Nhỏ 14 tuổi, Chú Vinh 25 tuổi.

00000

Xem đến đây, tôi mới cảm thấy thấm thía về Thầy. Thảo nào khi tôi đến Babaji ông nói: “Thầy vừa cao siêu, vừa bình phàm” và ông tặng bài thơ:

Thầy ông giản dị thanh cao.

Pháp thầy như đỉnh núi cao chọc trời

Mắt thầy sáng

Như sao ngời chiếu tỏ

Gió thoảng đưa

Dễ chịu khắp thế gian

Còn Lahari Mahashaya thì nói: “Thầy ông đúng thật là một bậc toàn giác, phương pháp này tôi chưa thấu triệt nhưng trong vòng 11 tháng hai đệ tử thành công là một sự bất ngờ lớn đối với chúng tôi”.

Đến thăm Sắc cứu cánh, Đức Phật Thích Ca nói: “Một Đại Pháp đây. Pháp này ví như ánh sáng của đóm đóm bùng cháy khắp núi Tu di”.

Trở về Liên Hoa Tạng thì Đức Tỳ Lô Giá Na nói: “Thầy ông là một tên biệt kích số zách. Nhưng ổng mạnh như ánh sáng của tia chiếu Laze vậy”.

Mandala của tôi (Diệu Đức) cũng tỏ vẻ: Thầy ông là một ông Phật, là một Bồ Tát, là một Đạo sư và là một ông Tổ.

Hiếu về tiểu sử của Thầy, con mới thấu vì sao Thầy là Đâu Chiên Thắng Phật, vì từ lúc sinh ra cho đến khi thành công, Thầy thị hiện ở những trường hợp không có điều kiện để tu nhất, cảm, ngộ, vợ con... nhưng vẫn thành Phật. Đây là một bằng chứng để chứng minh: Tất cả đều tu được.

Hôm nay con xin thay mặt nhóm, hồi hướng công đức này đến Thầy kính yêu. Nguyện xin hồi hướng đến anh em trong nhóm cùng tất cả chúng sanh.

Chúng con kính xin đánh lễ Thầy.

Viết lại theo “Đóa sen trong Phật Đạo”

Người Thầy siêu việt của Diệu Đức

Mùa trăng tròn tháng Mười Tân Mùi – 1991-